

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

PHẠM TẤN QUỐC

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**Chuyên ngành : Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
Mã số : 60.38.01.02**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS.TS. VŨ THƯ**

HÀ NỘI, năm 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và không trùng lặp với các luận văn khác trong cùng lĩnh vực. Các thông tin, tài liệu trình bày trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc. Luận văn này là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về lời cam đoan này./.

Tác giả Luận văn

Phạm Tấn Quốc

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY.....	6
1.1. Khái niệm, các yếu tố cấu thành, đặc điểm và vai trò quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy	6
1.2. Nguyên tắc, nội dung và phương pháp quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy	21
1.3. Các yếu tố tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy.....	28
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	32
2.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu	32
2.2. Các quy định pháp luật về quản lý nhà nước đối với công tác phòng cháy, chữa cháy	36
2.3. Thực tiễn quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu	42
2.4. Đánh giá tổng quát ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân hạn chế trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy	53
CHƯƠNG 3. QUAN ĐIỂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY	58
3.1. Nhu cầu tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.....	58

3.2. Các quan điểm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy.....	60
3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu.....	63
KẾT LUẬN	74
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CNCH	Cứu nạn cứu hộ
CS PCCC	Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDP	Tổng sản phẩm nội địa
HĐND	Hội đồng nhân dân
Nghị định 79/2014/NĐ-CP	Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCCC và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC
PCCC	Phòng cháy, chữa cháy
Thông tư số 66/2014/TT-BCA	Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC
TP Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng
UBND	Ủy ban nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng được thành lập theo Nghị định số 07/1997/NĐ-CP ngày 23/01/1997 của Chính phủ. Là quận công nghiệp, phân bố dọc theo quốc lộ 1A; có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên đa dạng, phức tạp (sông, núi, biển, đèo dốc, cảng biển, đường bộ, đường sắt, hầm đường bộ). Có 02 khu công nghiệp với trên 200 nhà máy, xí nghiệp đang hoạt động; có 04 tổng kho xăng dầu với tổng dung tích chứa hàng chục nghìn m³ nhiên liệu, 02 công ty khí đốt với hàng trăm tấn khí đốt xuất - nhập mỗi ngày; trên 650 cơ sở sản xuất kinh doanh nằm xen lẫn trong khu dân cư; 131 khu dân cư, 05 khu chung cư luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ; 02 trường đại học, 05 trường cao đẳng và 08 trường trung học chuyên nghiệp; rừng đặc dụng Hải Vân có diện tích 3.418,7 ha, có hầm đường bộ Hải Vân xuyên qua lòng núi và là một trong những đường hầm dài nhất Đông Nam Á.

Với điều kiện tự nhiên và xã hội như trên, nguy cơ xảy ra cháy nổ là rất lớn. Trước yêu cầu cao của việc bảo đảm an toàn PCCC phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH, công tác quản lý nhà nước về PCCC đang đứng trước đòi hỏi phải có sự thay đổi mạnh mẽ về tổ chức và phương thức hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định quản lý nhà nước, xây dựng mô hình tổ chức, nâng cao năng lực của các chủ thể quản lý, trong đó có quản lý nhà nước về PCCC được đặt ra như những nhu cầu bức xúc của xã hội. Chỉ thị 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ rõ: “Quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy còn buồn lòng, hiệu lực, hiệu quả chưa cao; vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy còn phổ biến”. Định hướng trong thời gian đến, Chỉ thị cũng nhấn mạnh: “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý

nhà nước về phòng cháy và chữa cháy ở các cấp. Phát huy trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân trong việc hướng dẫn các bộ, ban ngành, địa phương thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy...”. Ngày 29 tháng 6 năm 2001, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa X đã thông qua Luật PCCC, có hiệu lực thi hành ngày 04/10/2001. Tiếp đó tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIII ngày 22/11/2013 đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Triển khai thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Chính phủ ban hành Nghị định 79/2014/NĐ-CP “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC”. Bộ Công an ban hành Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định 79/2014/NĐ-CP...,v.v...

Trên cơ sở các quy định pháp luật, tại quận Liên Chiểu, UBND cấp quận, phường ngày càng nhận thức rõ hơn và thực hiện đầy đủ hơn nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC tại địa phương; nhận thức về công tác PCCC trong cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư được nâng lên. Từ những kết quả trên, trong 05 năm qua tình hình cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu đã được kiểm chế cả về số vụ và thiệt hại, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội chung của thành phố.

Tuy nhiên, công tác PCCC vẫn còn nhiều bất cập, ý thức của cán bộ, nhân dân về công tác PCCC chưa cao, đòi hỏi công tác này phải được hết sức tăng cường, đặt biệt là trong những năm tới tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa trên địa bàn quận Liên Chiểu tăng nhanh. Cụ thể là sự hình thành các khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao tiếp tục được mở rộng và phát triển; các tổ hợp như cảng nước sâu tại phường Hòa Hiệp Bắc, ga đường sắt tại phường Hòa Minh sẽ được khởi công xây dựng; các công trình cao tầng sẽ đầu tư xây dựng; số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

tăng nhanh; cơ sở nguy cơ cháy nổ cao như hầm đường bộ Hải Vân, các tổng kho xăng dầu, các kho chứa khí đốt hóa lỏng, các doanh nghiệp có quy mô đầu tư lớn... ngày càng nhiều nên luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy nổ; khi xảy ra cháy, nổ sẽ trở thành thảm họa đối với xã hội và môi trường.

Từ thực tiễn trên, tác giả chọn đề tài: “*Quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng*” làm luận văn thạc sĩ nhằm góp phần đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Vấn đề quản lý nhà nước về PCCC đã được một số tác giả đề cập trong một số nghiên cứu khoa học như:

- Đề tài khoa học của các tác giả: Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Thế Từ, Kiều Hồng Mai: “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động PCCC trong các cơ sở sản xuất công nghiệp ở nước ta hiện nay”. Hà Nội, 2004.

- Đề tài khoa học cơ sở của tác giả Đào Hữu Dân - Trường ĐH PCCC: “Nghiên cứu chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC trước yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay” - Hà Nội, 2001.

- Giáo trình của tác giả TS. Đào Hữu Dân - Trường Đại học PCCC: “Quản lý nhà nước về PCCC”- NXB Giao thông vận tải, Hà Nội-2012.

- Luận văn thạc sĩ kinh tế chính trị của tác giả Nguyễn Thị Hương Giang “Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước đối với dịch vụ PCCC trong doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam”

- Luận văn thạc sĩ quản lý hành chính công của tác giả: Nguyễn Chấn Nam “Quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC”. Hà Nội, 2008.

- Luận văn thạc sĩ Luật hành chính của tác giả: Trần Đình Chung

“Quản lý nhà nước về PCCC từ thực tiễn thành phố Đà Nẵng”. Đà Nẵng, năm 2014.

Ngoài ra, trên Tạp chí Khoa học PCCC còn có một số bài viết, bài nghiên cứu của một số tác giả đề cập đến nội dung quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy .

Các công trình nghiên cứu trên đều có liên quan đến đề tài, ở mức độ nhất định đã đề cập đến quản lý Nhà nước về PCCC, nhưng chưa có đề tài nghiên cứu trực tiếp quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu từ các công trình nghiên cứu khoa học là rất quan trọng để tác giả thực hiện luận văn này.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý nhà nước về PCCC; đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC nói chung, trên địa bàn quận Liên Chiểu nói riêng.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm rõ các vấn đề mang tính lý luận quản lý nhà nước về PCCC.
- Nghiên cứu, phân tích thực trạng tình hình cháy và quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu; đánh giá kết quả đạt được, các mặt còn hạn chế thiếu sót và nguyên nhân của những hạn chế thiếu sót đó.
- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC nói chung và quận Liên Chiểu nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về PCCC.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Địa bàn nghiên cứu:* Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
- *Thời gian nghiên cứu:* 05 năm (từ năm 2011 đến 2015).

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm và chủ trương đường lối chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước ta trong quản lý nhà nước về PCCC.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: khảo sát thực tế, tổng kết, phân tích, so sánh, thống kê...

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu luận văn sẽ góp phần phát triển hệ thống lý luận và thực tiễn trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu nói riêng và thành phố Đà Nẵng. Luận văn cũng có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong học tập và trong nghiên cứu khoa học.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả luận văn là một nguồn thông tin quan trọng để tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an và UBND các cấp nghiên cứu áp dụng nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC trong tình hình hiện nay.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, luận văn có cấu trúc 3 chương:

Chương 1. Những vấn đề lý luận của quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Chương 2. Thực trạng thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Chương 3. Quan điểm và các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

1.1. Khái niệm, các yếu tố cấu thành, đặc điểm và vai trò quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

1.1.1. Khái niệm, yếu tố cấu thành của quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

1.1.1.1. Khái niệm và cấu thành của quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Về khái niệm về phòng cháy, chữa cháy. Theo Từ điển Bách khoa Công an nhân dân Việt Nam năm 2005, “cháy” được hiểu là: “Phản ứng ôxy hóa có kèm theo tỏa nhiệt và phát sáng. Sự cháy chỉ xảy ra khi có đầy đủ điều kiện cháy, đó là sự kết hợp giữa chất cháy, chất ôxi hóa (thường là ôxi trong không khí) và nguồn gây cháy. Thiếu một trong ba yếu tố đó thì không có sự cháy” [29]. Trong Tiêu chuẩn Việt Nam 5303:1990 An toàn cháy - thuật ngữ và định nghĩa, cũng nêu rõ: “Sự cháy là phản ứng ôxy hóa, tỏa nhiệt và phát sáng”. Như vậy, xét về bản chất, cháy là một phản ứng hóa học giữa các chất cháy với ôxy của không khí hoặc với một chất ôxy hóa khác kèm theo sự tỏa nhiệt và phát sáng. Sự cháy chỉ có thể xảy ra khi có sự kết hợp trong những điều kiện nhất định giữa chất cháy (hơi, khí, bụi cháy) với chất ôxy hóa có tác động của nguồn gây cháy. Các yếu tố cần cho sự cháy bao gồm: chất cháy, nguồn gây cháy và chất ôxy hóa, thiếu một trong ba yếu tố trên thì không có sự cháy xảy ra (điều kiện cần). Tuy nhiên, không phải lúc nào cứ có đủ 3 yếu tố đó là sự cháy xảy ra mà phải có sự kết hợp các yếu tố trong những điều kiện nhất định (điều kiện đủ). Các điều kiện gây cháy ở đây có thể là thời gian tiếp xúc, khoảng cách giữa chất cháy với nguồn gây cháy; giới hạn nồng độ

bốc cháy của chất cháy; cường độ nguồn gây cháy, nhiệt độ môi trường v.v.... Vì vậy, trong lĩnh vực PCCC phải nghiên cứu các nguyên nhân và điều kiện gây cháy để phục vụ công tác phòng cháy cũng như dập tắt đám cháy.

Việc nghiên cứu xác định bản chất, quy luật hình thành sự cháy có ý nghĩa quan trọng không chỉ trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học PCCC mà còn có ý nghĩa tích cực trong quản lý nhà nước về PCCC. Tuy nhiên giữa nghiên cứu khoa học PCCC với quản lý nhà nước về PCCC không đồng nhất với nhau về phạm vi khái niệm “cháy”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật PCCC, cháy được hiểu là: “Trường hợp xảy ra cháy không kiểm soát được có thể gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng môi trường”. Như vậy, phạm vi điều chỉnh của Luật PCCC là phạm vi quản lý nhà nước về PCCC không tác động đến mọi trường hợp gây cháy nói chung mà chỉ giới hạn trong trường hợp sự cháy không kiểm soát được (đám cháy). Quan niệm về cháy như vậy là tiền đề để xem xét các hoạt động của con người trong phòng ngừa cháy, nổ cũng như trong hoạt động chữa cháy và các hoạt động khác có liên quan đến công tác PCCC.

Việc nghiên cứu tìm ra bản chất, quy luật của quá trình phát sinh, phát triển đám cháy đối với mỗi chất, mỗi quá trình công nghệ sản xuất và trong các hoạt động bình thường khác của đời sống xã hội v.v... là để tìm ra các giải pháp phòng ngừa có hiệu quả, đó chính là hoạt động phòng cháy. Theo Tiêu chuẩn Việt Nam 5303-1990 An toàn cháy, thuật ngữ và định nghĩa đã nêu rõ: “An toàn cháy là tình trạng hoặc tính chất của các sản phẩm, các phương pháp, phương tiện sản xuất và các khu vực đảm bảo loại trừ được khả năng phát sinh cháy và hạn chế được hậu quả khi cháy xảy ra nhờ các biện pháp tổ chức, các giải pháp kỹ thuật và công nghệ”. Hoạt động đó có thể là sự tác động tích cực từ phía Nhà nước (bằng việc ban hành các quy định bảo đảm yêu cầu phòng cháy, nổ; tổ chức công tác kiểm tra, tuyên truyền, xử lý vi

phạm...) và sự tự giác thực hiện của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và của toàn xã hội. Theo đó, trên quan điểm phòng ngừa tích cực, phòng ngừa chủ động, có thể chỉ ra rằng: *Phòng cháy là hệ thống các biện pháp, giải pháp về tổ chức, kỹ thuật nhằm loại trừ hoặc hạn chế các điều kiện và nguyên nhân gây cháy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan khi xảy ra cháy và cho việc tổ chức dập tắt đám cháy [16, tr.34].*

Tuy nhiên, từ sự cháy (trong phạm vi kiểm soát) phát sinh và phát triển thành đám cháy là một quá trình có thể do nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó có những nguyên nhân do sơ xuất bất cẩn hoặc ngoài sự kiểm soát của con người đã và sẽ tiếp tục tồn tại, gây nên những đám cháy có thể gây tổn hại lớn về người và tài sản. Vì vậy, việc phòng ngừa cháy, nổ phải đi đôi với chữa cháy, hoạt động chữa cháy tồn tại như là một tất yếu trong các hoạt động chung của xã hội. Điều 3 Luật PCCC quy định: “*Chữa cháy bao gồm các công việc huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy*”.

Hoạt động phòng cháy và hoạt động chữa cháy tuy là hai khái niệm có nội hàm khác nhau nhưng lại có quan hệ chặt chẽ với nhau, tạo nên một thể thống nhất trong chủ động phòng ngừa cháy, nổ và sẵn sàng dập tắt đám cháy. Vì vậy, có thể khái quát chung về PCCC là: *Tổng hợp các biện pháp, giải pháp về tổ chức, chiến thuật và kỹ thuật nhằm loại trừ hoặc hạn chế nguyên nhân, điều kiện gây cháy; tạo điều kiện thuận lợi cho việc chủ động cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan và chữa cháy kịp thời, có hiệu quả khi có cháy xảy ra [28, tr.30].*

Về quản lý nhà nước, khái niệm này thường được hiểu theo nghĩa hẹp là hoạt động thực thi quyền hành pháp của nhà nước, đó là sự tác động có tổ chức và điều chỉnh bằng quyền lực nhà nước trên cơ sở pháp luật đối với các

quá trình xã hội và hành vi của con người, do các cơ quan trong hệ thống hành chính từ trung ương đến cơ sở tiến hành để thực hiện những mục tiêu, chức năng và nhiệm vụ của nhà nước. Từ những nội dung nêu trên có thể rút ra một số điểm chú ý sau: *Một là*, quản lý hành chính nhà nước có tư cách là quyền lực nhà nước hay còn gọi là quyền hành pháp trong hành động; *Hai là*, quản lý hành chính nhà nước với tư cách là hoạt động thực hiện hàng ngày, tổ chức và điều chỉnh các quan hệ xã hội và hành vi hoạt động của công dân bằng việc ra các quyết định quản lý hành chính mang tính quy phạm hay tính cá biệt và tiến hành các hành vi quản lý cụ thể; *Ba là*, quản lý hành chính nhà nước được thực hiện bởi hệ thống pháp nhân công quyền - thiết chế tổ chức hành chính nhà nước.

Từ những trình bày kể trên các quan niệm về PCCC và quản lý hành chính nhà nước, có thể hiểu: *“Quản lý nhà nước về PCCC là sự tác động có tổ chức của các cơ quan nhà nước, bằng pháp luật do nhà nước ban hành, tác động tới hoạt động PCCC trong các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân của các chủ thể có thẩm quyền, hướng tới mục đích ngăn ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra góp phần bảo vệ tính mạng, bảo vệ tài sản của nhà nước, của tổ chức và cá nhân, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội”* [6]. Đó là một bộ phận trong quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

1.1.1.2. Các yếu tố cấu thành của quản lý nhà nước về PCCC

Quản lý nhà nước về PCCC bao gồm các yếu tố: Chủ thể quản lý, đối tượng quản lý, phương pháp và mục tiêu quản lý. Giữa chủ thể và đối tượng quản lý tuy có sự phân biệt nhưng sự phân biệt đó chỉ mang ý nghĩa tương đối, hiệu quả của sự tác động của chủ thể đến đối tượng cũng phụ thuộc vào sự tác động của khách thể đến chủ thể quản lý.

Mục tiêu của quản lý nhà nước về PCCC là nhằm hạn chế đến mức

thấp nhất các vụ cháy xảy ra (nhất là các vụ cháy lớn) và thiệt hại do cháy gây ra; góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân, bảo vệ môi trường, bảo đảm ANCT và TTATXH; đưa nhiệm vụ PCCC từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, phục vụ đắc lực sự công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

a) Chủ thể của quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Chủ thể quản lý nhà nước về PCCC là các cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền và các cá nhân được bầu, được bổ nhiệm hoặc được trao một quyền hạn nhất định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý. Theo quy định tại Điều 58 Luật PCCC, chủ thể quản lý nhà nước về PCCC bao gồm: Chính phủ, Bộ Công an, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp [28, tr.36].

- Chính phủ:

Theo quy định tại Điều 94 Hiến pháp năm 2013, Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội. Vai trò của Chính phủ trong quản lý nhà nước về PCCC là tổ chức thực hiện, bảo đảm việc chấp hành các yêu cầu của Luật PCCC thông qua việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC nhằm cụ thể hóa các yêu cầu của Luật PCCC, như: Nghị quyết liên tịch, Nghị định và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm sự thống nhất trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC; thực hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện và kiểm tra hoạt động của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC; có trách nhiệm phê duyệt quy hoạch, kế hoạch mang tính chiến lược về PCCC trong phạm vi toàn quốc; quyết định những vấn đề chung thuộc nội dung, phạm vi quản lý nhà nước; đề ra và tổ chức chỉ đạo thực hiện các chủ trương, biện pháp công tác

lớn về PCCC; bảo đảm các điều kiện về tài chính, phương tiện, chế độ chính sách v.v... và các vấn đề khác có liên quan đến PCCC.

- *Bộ Công an:*

Phòng cháy, chữa cháy thuộc lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đồng thời, theo quy định tại Điều 58 Luật PCCC, Bộ Công an được Chính phủ giao nhiệm vụ thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về PCCC. Nhiệm vụ cụ thể của Bộ Công an trong quản lý nhà nước về PCCC là: Đề xuất và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về PCCC trên phạm vi toàn quốc; đề xuất ban hành hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC; hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC; hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC, xây dựng phong trào quần chúng tham gia hoạt động PCCC; thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra về PCCC; giải quyết các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến PCCC trong phạm vi thẩm quyền; thực hiện thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC đối với các dự án, công trình xây dựng, các phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn PCCC; kiểm tra, kiểm định và chứng nhận phù hợp đối với thiết bị, phương tiện PCCC, vật liệu chống cháy; thực hiện công tác điều tra, xử lý vụ cháy và xử lý các vi phạm quy định về PCCC; hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức thường trực sẵn sàng chiến đấu, xây dựng và thực tập phương án chữa cháy; thực hiện nhiệm vụ CNCH; xây dựng và tổ chức thực hiện dự án đầu tư trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC; ban hành và tổ chức thực hiện các quy định về trang bị, sử dụng phương tiện PCCC; xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC, tổ chức đào tạo cán bộ chuyên môn về PCCC; tổ chức việc nghiên cứu, phổ biến và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực PCCC; tổ chức hệ thống thông tin quản lý, chỉ huy, điều hành hoạt động PCCC; kiểm tra hoạt động bảo hiểm cháy, nổ

gắn với hoạt động PCCC; trình Chính phủ tham gia các tổ chức quốc tế, ký kết hoặc tham gia các điều ước quốc tế về hoạt động PCCC; thực hiện các hoạt động quốc tế liên quan đến hoạt động PCCC theo thẩm quyền.

Cơ quan trực tiếp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC thuộc Bộ Công an là Cảnh sát PCCC, bao gồm: Cục Cảnh sát PCCC và CNCH; các Cảnh sát PCCC và CNCH và các Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an cấp tỉnh. Đây là lực lượng nòng cốt trong quản lý nhà nước về PCCC (Điều 55 Nghị định 79/CP). Cụ thể như sau:

Vị trí của lực lượng Cảnh sát

Cảnh sát PCCC thuộc Công an nhân dân, là một bộ phận của lực lượng vũ trang, được tổ chức và quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Cảnh sát PCCC là lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC (Điều 47 Luật PCCC).

Chức năng và nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC

Cảnh sát PCCC thuộc Công an nhân dân, là một bộ phận của lực lượng vũ trang, do đó lực lượng Cảnh sát PCCC phải thực hiện đầy đủ các chức năng chung trong Công an nhân dân; đồng thời phải thực hiện đầy đủ các chức năng được quy định khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Cụ thể:

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu, đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hướng dẫn xây dựng phong trào toàn dân tham gia hoạt động PCCC; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về PCCC. Thực hiện các biện pháp phòng cháy; thẩm định, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC; chữa cháy kịp thời, hiệu quả. Xây dựng lực lượng PCCC; trang bị và quản lý phương tiện, thiết bị PCCC. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiên bộ khoa học

và công nghệ trong lĩnh vực PCCC; kiểm tra, kiểm định kỹ thuật và chứng nhận phù hợp đối với phương tiện, thiết bị và hàng hóa có yêu cầu nghiêm ngặt về phòng cháy và chữa cháy theo quy định. Kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC; cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định. Thực hiện một số hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật về tổ chức điều tra hình sự và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.”

Quyền hạn của lượng Cảnh sát PCCC

Thẩm duyệt về PCCC đối với các dự án, quy hoạch, các công trình xây dựng, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về PCCC theo quy định của pháp luật; kiểm tra nghiệm thu công trình về PCCC. Tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân không đảm bảo an toàn về PCCC. Quyết định phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân. Cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC; giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân khắc phục các sơ hở, thiếu sót trong PCCC. Tiến hành kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm quy định về PCCC theo quy định của pháp luật; Phê duyệt phương án chữa cháy. Trực tiếp chỉ huy chữa cháy, trong phạm vi quyền hạn được giao có quyền huy động lực lượng, phương tiện và tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân để chữa cháy; quyết định phá dỡ nhà, công trình và di chuyển tài sản trong tình thế cấp thiết để cứu người, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng. Điều động lực lượng, phương tiện tham gia hoạt động PCCC theo quy định của pháp luật. Tình thế cấp thiết được sử dụng quyền quyết định phá, dỡ nhà, công trình, vật chướng ngại và di chuyển tài sản khi chữa cháy. Trong khi thực hiện nhiệm vụ quản lý của mình mà phát hiện có dấu hiệu tội phạm,

có thẩm quyền khởi tố vụ án và tiến hành một số hoạt động điều tra ban đầu theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC

Theo quy định tại Điều 47 Luật PCCC “lực lượng Cảnh sát PCCC là một bộ phận của lực lượng vũ trang, được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương do Bộ trưởng Bộ Công an quản lý, chỉ đạo”.

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao trong việc bảo đảm an toàn PCCC thời kỳ CNH-HĐH, tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC đã có sự thay đổi, Cục Cảnh sát PCCC thêm chức năng tổ chức, hướng dẫn công tác CNCH và được đổi tên thành Cục Cảnh sát PCCC và CNCH; đến nay đã thành lập thí điểm 20 Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chủ thể quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy là các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an tổ chức thực hiện công tác PCCC như: ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định về phòng cháy, chữa cháy trong phạm vi quản lý và thẩm quyền của mình; phối hợp với Bộ Công an tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật, hướng dẫn kiến thức về PCCC; chỉ đạo xây dựng và duy trì phong trào quần chúng PCCC; chỉ đạo việc đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC, trang bị phương tiện PCCC; chỉ đạo về tổ chức chữa cháy và khắc phục hậu quả vụ cháy; bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ PCCC; thống kê, báo cáo Chính phủ và Bộ Công an về PCCC.

- Chủ thể quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy là Ủy ban nhân dân các cấp

Với tư cách là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, UBND là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước, chấp hành nghị quyết của HĐND

cùng cấp cũng như các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Lĩnh vực PCCC thuộc quyền quản lý của UBND các cấp theo quy định của Luật PCCC và Nghị định 79/NĐ-CP của Chính phủ.

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Ban hành các quy định về PCCC tại địa phương; chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC tại địa phương; xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về PCCC theo thẩm quyền; hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC cho nhân dân, xây dựng phong trào quần chúng PCCC; đầu tư ngân sách cho hoạt động PCCC; trang bị phương tiện PCCC; quy hoạch địa điểm, đề xuất cấp đất và xây dựng doanh trại cho lực lượng Cảnh sát PCCC; chỉ đạo việc xây dựng và thực tập phương án chữa cháy cần huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia; chỉ đạo tổ chức chữa cháy và khắc phục hậu quả vụ cháy; thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên, Chính phủ và Bộ Công an về phòng cháy, chữa cháy;

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC tại địa phương; bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC đối với khu dân cư; xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về PCCC theo thẩm quyền; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC; xây dựng phong trào quần chúng PCCC; quản lý đội dân phòng tại các thôn; đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC; trang bị phương tiện PCCC cho các đội dân phòng theo quy định; bảo đảm điều kiện về thông tin báo cháy, đường giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; chỉ đạo việc xây dựng và thực tập phương án chữa cháy; tổ chức chữa cháy và khắc phục hậu quả vụ

cháy; thống kê, báo cáo về PCCC lên UBND cấp huyện.

b) Đối tượng của quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Các hoạt động trong lĩnh vực PCCC luôn là hành vi của những cá nhân, cơ quan, tổ chức cụ thể nhằm thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC. Như vậy, sự tác động của chủ thể quản lý tới khách thể phải thông qua các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân với tư cách là các đối tượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước về PCCC. *Đối tượng quản lý nhà nước về PCCC là hoạt động của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong lĩnh vực PCCC.*

Luật PCCC phân loại đối tượng quản lý nhà nước về PCCC bao gồm: Các cơ sở, khu dân cư, phương tiện giao thông cơ giới và đối với rừng.

- Đối tượng quản lý là hoạt động phòng cháy, chữa cháy trong các cơ quan, doanh nghiệp (gọi tắt là cơ sở)

Tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC giải thích: Cơ sở là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định. Cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC khi nó đáp ứng đủ các điều kiện: phải được bố trí trên một diện tích độc lập nhất định; có người tổ chức quản lý, hoạt động và cần thiết phải có phương án chữa cháy và phải đảm bảo điều kiện an toàn về PCCC theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối tượng quản lý là hoạt động phòng cháy, chữa cháy trong các khu dân cư (gọi tắt là khu dân cư)

Nhà ở phải bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn; các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy. Thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) phải có các quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ

cháy, nổ; căn cứ vào điều kiện cụ thể có giải pháp ngăn cháy; có phương án, lực lượng, phương tiện, đường giao thông, nguồn nước phục vụ phòng cháy và chữa cháy [Điều 17 Luật PCCC].

- Đối tượng quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy là phương tiện giao thông cơ giới.

Phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm các điều kiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC. Chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới phải có trách nhiệm bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy trong suốt quá trình hoạt động của phương tiện [Điều 18 Luật PCCC].

- Đối tượng quản lý là hoạt động phòng cháy, chữa cháy đối với rừng

Rừng với tư cách là đối tượng quản lý về PCCC đó là sự tác động của chủ thể quản lý đến quá trình quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác rừng. Rừng là tài nguyên quốc gia, cháy rừng được xem như là một thảm họa đối với việc bảo vệ môi trường sinh thái và cho chính cuộc sống của con người. Vì vậy, Luật PCCC, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng đã đặt ra nguyên tắc, yêu cầu, điều kiện an toàn PCCC và các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn PCCC rừng [Điều 19 Luật PCCC].

1.1.2. Đặc điểm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Quản lý nhà nước về PCCC là một nội dung trong quản lý hành chính nhà nước đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội, vì vậy quản lý nhà nước về PCCC cũng mang những đặc điểm chung của quản lý hành chính nhà nước; đó là hoạt động quản lý mang tính quyền lực nhà nước, được thực hiện bởi các chủ thể có quyền hành pháp; là hoạt động chấp hành và điều hành, có tính tổ chức, thống nhất và thứ bậc chặt chẽ v.v...

Quản lý nhà nước về PCCC có một số đặc điểm cơ bản sau:

Một là, quản lý nhà nước về PCCC thuộc lĩnh vực quản lý an toàn xã hội có liên quan chặt chẽ đến việc đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và môi trường; có tác động trực tiếp đến việc đảm bảo an toàn và hiệu quả sản xuất, kinh doanh cũng như hiệu quả các hoạt động khác trong xã hội.

Hai là, quản lý nhà nước về PCCC dựa trên cơ sở kiến thức chuyên môn và ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ về PCCC vào trong quá trình quản lý.

Ba là, quản lý nhà nước về PCCC luôn gắn liền với quá trình xã hội hóa công tác PCCC. Mục tiêu quản lý nhà nước về PCCC và mục tiêu xã hội hóa công tác PCCC là đồng nhất nhưng có sự khác nhau về cách thức, hình thức thực hiện. Hoạt động quản lý nhà nước về PCCC nhằm từng bước xác lập quá trình xã hội hóa và ngược lại xã hội hóa càng sâu rộng bao nhiêu thì hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC càng hiệu quả bấy nhiêu.

1.1.3. Vai trò quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Quản lý nhà nước về PCCC bao gồm nhiều lĩnh vực và mang tính toàn diện, tổng hợp; hoạt động quản lý nhà nước về PCCC là hoạt động quản lý mang tính quyền lực nhà nước, được thực hiện bởi các chủ thể có quyền hành pháp; là hoạt động chấp hành và điều hành, có tính tổ chức, thống nhất và thứ bậc chặt chẽ; là một bộ phận trong quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, có sự tham gia của toàn xã hội, trong đó nhà nước đóng vai trò chủ đạo. Vai trò đó thể hiện ở những điểm sau:

Thứ nhất: Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC, kế hoạch phát triển về PCCC mang tính quốc gia và các vùng.

Công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội phải gắn liền với quy hoạch phát triển đồng bộ các yêu cầu về PCCC, đảm bảo các điều kiện an toàn trong quá trình phát triển, nhất là trong các lĩnh vực, địa bàn, cơ sở trọng

điểm về cháy nổ, loại trừ các nguy cơ tiềm ẩn về cháy nổ trong sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

Trên cơ sở chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo hướng CNH-HĐH, Chính phủ, Bộ Công an, UBND các cấp xây dựng chiến lược, định hướng phát triển hệ thống cơ sở PCCC đảm bảo hạ tầng phục vụ chữa cháy và phát triển các đơn vị Cảnh sát PCCC tại các địa bàn trọng điểm phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của quốc gia và địa phương.

Thứ hai: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC.

Để quản lý các hoạt động PCCC đạt hiệu quả, trước hết Nhà nước phải xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC bảo đảm tính pháp lý, đồng bộ, hệ thống và toàn diện cho hoạt động quản lý nhà nước về PCCC; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về PCCC; đồng thời hình thành hệ thống quản lý chuyên trách từ Trung ương đến địa phương; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC (các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC) phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Nghị quyết số 76/NQ-CP, Chỉ thị số 07/CT-TTg, Chỉ thị số 13/CT-TTg, Quyết định số 442, 586, 225/QĐ-TTg của Chính phủ. Hướng dẫn và tổ chức các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC nhằm đưa hệ thống văn bản pháp luật về PCCC thực sự đi vào cuộc sống.

Thứ ba: Tổ chức đào tạo, xây dựng lực lượng, trang bị và quản lý phương tiện PCCC.

Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ và hiện đại; đầu tư công tác giáo dục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC và CNCH; ngân sách trang bị phương tiện, nhất là

phương tiện PCCC đặc chủng, phương tiện CNCH đáp ứng và nâng cao sức chiến đấu cho lực lượng Cảnh sát PCCC ngang tầm với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Thứ tư: Tổ chức và chỉ đạo hoạt động PCCC.

Xuất phát từ tính chất hoạt động PCCC là lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến đời sống xã hội và giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, hoạt động quản lý nhà nước về PCCC phải đặt dưới sự quản lý, điều chỉnh trực tiếp của Nhà nước nhằm kiểm soát sự gia tăng về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và phát triển của xã hội, bảo vệ an toàn tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế trong tình hình mới.

Thứ năm: Bảo đảm ngân sách cho hoạt động PCCC, tổ chức bảo hiểm cháy, nổ gắn với hoạt động PCCC.

Kinh phí bảo đảm cho hoạt động PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC, các cơ quan hành chính sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang, các đơn vị khác thụ hưởng ngân sách Nhà nước và các địa phương được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Luật ngân sách. Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ cho hoạt động PCCC; các cơ quan, doanh nghiệp mua bảo hiểm cháy nổ...

Thứ sáu: Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCCC; điều tra vụ cháy.

Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCCC là hoạt động theo chức năng của các chủ thể quản lý nhà nước về PCCC. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân phải tuân thủ pháp

luật và góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong hoạt động PCCC.

Xử lý vi phạm về PCCC là biện pháp thực hiện quyền lực Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về PCCC. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền những hành vi vi phạm pháp luật về PCCC. Khi nhận được khiếu nại, tố cáo, khởi kiện cơ quan có trách nhiệm kiểm tra và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Hoạt động điều tra vụ cháy là để làm rõ nguyên nhân phát sinh cháy và vụ cháy. Đối với những vụ cháy có dấu hiệu tội phạm, cơ quan điều tra có trách nhiệm tiến hành khởi tố vụ án, tiến hành điều tra làm rõ tội phạm theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đối với các vụ cháy không có dấu hiệu tội phạm, lực lượng Cảnh sát PCCC có trách nhiệm phối hợp với các lực lượng tiến hành điều tra làm rõ nguyên nhân gây cháy và thực hiện việc xử lý theo thẩm quyền.

1.2. Nguyên tắc, nội dung và phương pháp quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

1.2.1. Nguyên tắc quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Quản lý nhà nước là quản lý xã hội mang tính quyền lực nhà nước, sử dụng quyền lực nhà nước để điều chỉnh các quan hệ xã hội chủ yếu và quan trọng của con người; là hoạt động của nhà nước trên các lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp nhằm thực hiện các chức năng đối nội và đối ngoại của nhà nước [8, tr.66].

Nguyên tắc quản lý nhà nước là các quy tắc, những tư tưởng chỉ đạo đòi hỏi các chủ thể của quản lý nhà nước phải tuân thủ trong tổ chức và hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Quản lý nhà nước về PCCC phải tuân thủ những nguyên tắc chung của

quản lý hành chính nhà nước, đó là các nguyên tắc:

- Nguyên tắc Đảng lãnh đạo;
- Nguyên tắc nhân dân lao động tham gia quản lý nhà nước;
- Nguyên tắc tập trung dân chủ;
- Nguyên tắc quản lý theo ngành, chức năng với quản lý theo địa phương;
- Nguyên tắc quản lý theo ngành kết hợp với quản lý theo chức năng và phối hợp quản lý liên ngành;
- Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, do tính chất, đặc điểm của hoạt động PCCC, Luật PCCC đã đề ra các nguyên tắc chi phối toàn bộ hoạt động quản lý nhà nước về PCCC. Đó là:

Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy.

Trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra.

Phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện khác để khi có cháy xảy ra thì chữa cháy kịp thời, có hiệu quả.

Mọi hoạt động phòng cháy, chữa cháy trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.

Các nguyên tắc trên là cơ sở và định hướng của các quyết định quản lý; xác định những vấn đề có tính chiến lược trong công tác PCCC; đồng thời là cơ sở cho công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành các mặt công tác cụ thể về PCCC nhằm bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ trên cấp độ toàn xã hội cũng như trong từng cơ sở, khu dân cư và trong mỗi hộ gia đình.

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, việc áp dụng các nguyên tắc trên có ý nghĩa quyết định đến thành công trong công tác quản lý nhà nước về PCCC.

Vì vậy phải được quán triệt trên tất cả các mặt công tác từ tham mưu, tuyên truyền, xây dựng phong trào, xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, kiểm tra, xử lý vi phạm đến việc tổ chức chữa cháy, CNCH và xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

1.2.2. Nội dung quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Nội dung quản lý nhà nước về PCCC là việc xác định các mặt hoạt động PCCC được đặt dưới sự quản lý, điều chỉnh của Nhà nước. Theo điều 57 Luật PCCC thì nội dung quản lý nhà nước về PCCC được thể hiện trên các lĩnh vực sau [8, tr.69]:

1) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về phòng cháy, chữa cháy.

Quản lý nhà nước về PCCC trước hết là sự quản lý vĩ mô, thể hiện ở việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về hoạt động PCCC. Đặc trưng cơ bản của hoạt động quản lý nhà nước là phải có chương trình, kế hoạch, có mục tiêu trước mắt và mục tiêu lâu dài. Xây dựng và tổ chức chỉ đạo hoạt động PCCC phải trên cơ sở định hướng chiến lược bằng các quy hoạch, kế hoạch mang tính đồng bộ và là yêu cầu tất yếu trong công tác quản lý.

2) Ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC.

Điều 8 Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định: “Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ”. Quản lý nhà nước về PCCC đòi hỏi phải từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về PCCC, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho các hoạt động PCCC.

Hệ thống pháp luật về PCCC bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC và hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC được ban hành bởi

các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định. Trong hệ thống pháp luật về PCCC thì Luật PCCC có giá trị pháp lý cao nhất.

Xây dựng hệ thống pháp luật về PCCC đầy đủ, đồng bộ, có tính khả thi cao là trách nhiệm trước hết của các chủ thể quản lý nhà nước về PCCC. Để nâng cao hiệu lực quản lý, phải làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC trên cấp độ toàn xã hội.

Cần rà soát, thống kê các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành không còn phù hợp đề nghị bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với Luật PCCC và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật PCCC

3) Tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy

Truyền truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC vừa là nội dung đồng thời là biện pháp có ý nghĩa quan trọng trong công tác PCCC, làm cho mọi người dân và người đứng đầu cơ quan, tổ chức hiểu và tự giác thực hiện. Cần phải xác định rõ trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, nội dung tuyên truyền, đối tượng tuyên truyền như là những quy định bắt buộc, đồng thời khuyến khích các tổ chức chính trị tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về PCCC cho toàn xã hội.

4) Tổ chức và chỉ đạo hoạt động phòng cháy, chữa cháy

Tổ chức và chỉ đạo hoạt động PCCC được “luật hóa” bằng các quy định trong Luật PCCC. Thứ nhất, quán triệt nguyên tắc “Trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra” bằng các giải pháp, biện pháp về tổ chức và kỹ thuật nhằm hạn chế, loại trừ các nguyên nhân và điều kiện gây cháy. Thứ hai “Phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện khác để khi có cháy xảy ra thì chữa cháy kịp thời, có hiệu quả” trong việc thực hiện nhiệm vụ thường trực

sẵn sàng chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC cũng như đối với các lực lượng PCCC khác.

5) Tổ chức đào tạo, xây dựng lực lượng, trang bị và quản lý phương tiện phòng cháy, chữa cháy

Tổ chức công tác đào tạo là nội dung quan trọng đảm bảo nguồn nhân lực cho công tác PCCC. Xây dựng lực lượng, trang bị, quản lý phương tiện PCCC thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật PCCC. Yêu cầu cơ bản công tác xây dựng lực lượng PCCC là xây dựng lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành và lực lượng Cảnh sát PCCC đủ mạnh, đóng vai trò nòng cốt trong phong trào toàn dân PCCC. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình phải tự trang bị phương tiện PCCC cho cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới và hộ gia đình thuộc phạm vi mình quản lý; UBND cấp xã trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng dân phòng.

6) Thẩm định, phê duyệt các dự án, thiết kế và nghiệm thu công trình xây dựng về phòng cháy, chữa cháy; kiểm định và chứng nhận an toàn phương tiện; xác nhận điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy.

Hoạt động thẩm duyệt PCCC là hoạt động cần thiết nhằm đảm bảo an toàn cho các công trình từ khi mới được thể hiện trên bản vẽ thiết kế. Đây là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Đối tượng thuộc diện bắt buộc thẩm duyệt thiết kế về PCCC là các dự án, công trình quy định tại khoản 2 Điều 15 và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

7) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCCC; điều tra vụ cháy.

Đây là hoạt động theo chức năng quản lý nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC. Đối tượng thanh tra là UBND cấp huyện, các Sở, ngành cấp tỉnh, huyện, các tổ chức kinh tế, xã hội địa phương và Trung ương

trên địa bàn cấp tỉnh.

Công tác kiểm tra an toàn về PCCC thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC và trách nhiệm của các cơ sở, khu dân cư đã được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 18 Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Việc xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực PCCC phải tuân thủ Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 167/2013/ NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; PCCC và phòng chống bạo lực gia đình và Luật khiếu nại, tố cáo năm 2013.

8) Bảo đảm ngân sách cho hoạt động PCCC; tổ chức bảo hiểm cháy, nổ gắn với hoạt động PCCC; thực hiện thống kê nhà nước; nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về PCCC.

- Để bảo đảm nguồn tài chính cho hoạt động PCCC không chỉ dựa vào ngân sách nhà nước mà còn phải thu từ bảo hiểm cháy, nổ; từ đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Nguồn thu từ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc được trích lại 5% từ doanh thu phí bảo hiểm để phục vụ cho công tác tuyên truyền, trang bị phương tiện cho Cảnh sát PCCC.

- Công tác thống kê, báo cáo về PCCC là yêu cầu bắt buộc trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC phục vụ công tác tham mưu, hoạch định chủ trương, biện pháp PCCC.

9) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng cháy, chữa cháy

Công tác nghiên cứu, ứng dụng và phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ về PCCC là yêu cầu cấp thiết nhằm chống tụt hậu và từng bước theo kịp kỹ thuật tiến tiến về PCCC của các nước thế giới.

10) Hợp tác quốc tế về phòng cháy, chữa cháy.

Hợp tác quốc tế về PCCC là một xu thế tất yếu trong thời kỳ hội nhập hiện nay, thông qua hợp tác quốc tế, lực lượng Cảnh sát PCCC có điều kiện tiếp cận công nghệ hiện đại, nâng cao trình độ nghiệp vụ, khoa học kỹ thuật, từng bước tiến kịp với trình độ PCCC các nước trong khu vực và thế giới.

Phạm vi, mức độ quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC có thể được điều chỉnh cho phù hợp với sự phát triển và yêu cầu thực tế của công tác PCCC, không phải là sự cứng nhắc, bất di, bất dịch.

1.2.3. Phương pháp quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Phương pháp quản lý nhà nước về PCCC là cách thức tác động của chủ thể quản lý lên các đối tượng quản lý nhằm đạt được mục đích quản lý đặt ra [8, tr.96].

Các phương pháp quản lý nhà nước về phòng cháy bao gồm:

- Phương pháp thuyết phục

Phương pháp thuyết phục là làm cho đối tượng quản lý hiểu rõ sự cần thiết và tự giác thực hiện các quy định về PCCC.

- Phương pháp cưỡng chế

Phương pháp cưỡng chế là sử dụng những quy định bắt buộc đơn phương đối với đối tượng quản lý.

Phương pháp cưỡng chế giữ vai trò quan trọng trong quản lý hành chính nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về PCCC nói riêng, nhằm bảo đảm tính nghiêm minh trong việc tuân thủ pháp luật.

- Phương pháp hành chính

Phương pháp hành chính là phương pháp quản lý bằng cách ra các chỉ thị, mệnh lệnh từ trên xuống. Tức là chủ thể quản lý ra những quyết định bắt buộc đối với đối tượng quản lý.

Vai trò của phương pháp hành chính trong quản lý là rất to lớn, nó xác lập trật tự, kỷ cương quản lý, đồng thời là khâu nối các phương pháp quản lý

khác và giải quyết các vấn đề đặt ra trong quản lý một cách nhanh chóng, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC.

- Phương pháp kinh tế

Phương pháp kinh tế là cách tác động gián tiếp đến hành vi của các cá nhân hoặc tổ chức thông qua việc sử dụng những đòn bẩy kinh tế tác động đến lợi ích của con người. Sử dụng phương pháp kinh tế nhằm khuyến khích vật chất, phát huy quyền tự chủ trong sản xuất kinh doanh, hoạch toán kinh tế, thưởng, phạt v.v...

Trong các phương pháp trên, phương pháp thuyết phục được đặt lên hàng đầu, phải làm thường xuyên, liên tục và nghiêm túc. Phương pháp cưỡng chế là quan trọng; phương pháp kinh tế là biện pháp cơ bản, là động lực thúc đẩy hoạt động quản lý; phương pháp hành chính là rất cần thiết nhưng phải được sử dụng một cách đúng đắn. Tuy nhiên, việc áp dụng các phương pháp phải chú ý đến sự tác động lẫn nhau và tính đồng bộ cũng như ưu thế của từng phương pháp để phát huy hiệu quả quản lý cao nhất.

1.3. Các yếu tố tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

1.3.1. Mức độ hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

Hiện nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ. Luật PCCC và các Nghị định đã quy định cụ thể trách nhiệm các chủ thể quản lý và đối tượng quản lý về PCCC. Thực tế cho thấy, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC còn chồng chéo với các luật khác, quy định còn chung chung nên việc áp dụng thiếu thống nhất; hệ thống văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC còn nhiều bất cập nhiều quy chuẩn, tiêu chuẩn chưa thống nhất nên việc áp dụng rất khó khăn. Công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC thiếu

kiên quyết nên tính răn đe của pháp luật chưa cao.

Để hoạt động quản lý nhà nước về PCCC có hiệu quả, cần phải xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC hoàn chỉnh, đồng bộ, bảo đảm tính pháp lý; quy định rõ trách nhiệm các chủ thể quản lý và đối tượng quản lý nhà nước về PCCC, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

1.3.2. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Hoạt động quản lý nhà nước về PCCC có liên quan trực tiếp đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Nhận thức được tầm quan trọng của sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động quản lý nhà nước về PCCC, ngày 25/6/2015 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 47-CT/TW về lãnh đạo công tác PCCC; Quốc hội đã ban hành Luật PCCC; Chính phủ đã ban hành nhiều Nghị định, Chỉ thị, Kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCCC; Bộ Công an, các Bộ, Ngành liên quan, UBND các cấp đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện công tác PCCC, với sự vào cuộc quyết liệt của các Bộ, Ngành và địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động quản lý nhà nước về PCCC, nên hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đã có bước chuyển rõ rệt, nhận thức về PCCC đối với chủ thể quản lý và đối tượng quản lý nhà nước về PCCC được nâng lên và dần đi vào nề nếp.

1.3.3. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy

Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ lực lượng Cảnh sát PCCC có vai trò đặc biệt quan trọng trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với công tác PCCC. Hiện nay trên toàn quốc mới có 20 tỉnh, thành phố thành lập Cảnh sát PCCC, cán bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC vừa thiếu, vừa yếu nên hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC chưa cao. Để thống nhất

trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện chức năng này, Đảng, Nhà nước, Chính phủ quan tâm sớm triển khai thành lập Cảnh sát PCCC tại các địa phương còn lại; bổ sung biên chế cán bộ có trình độ nghiệp vụ PCCC; đồng thời thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu về PCCC trong và ngoài nước để đáp ứng yêu cầu PCCC trong tình hình mới.

1.3.4. Nguồn lực tài chính và việc trang bị phương tiện cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy

Nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động PCCC và việc trang bị phương tiện PCCC đã được quy định cụ thể trong Luật PCCC. Nhưng hiện nay nguồn lực tài chính đầu tư cho hoạt động PCCC còn rất hạn chế nên việc trang bị phương tiện chữa cháy và phục vụ công tác PCCC chưa đáp ứng yêu cầu; chưa bổ sung kinh phí hoạt động cho công tác PCCC cấp quận, phường nên không có kinh phí để phục vụ công tác tuyên truyền, trang bị phương tiện chữa cháy cho lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở và chuyên ngành...gây khó khăn trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC.

1.3.5. Ý thức của xã hội và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đã được ban hành đầy đủ, đồng bộ và quy định rõ trách nhiệm PCCC. Cụ thể tại khoản 1 Điều 4 Luật PCCC quy định “Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy”. Nhưng trong thực tế việc huy động này gặp rất nhiều khó khăn.

Luật PCCC và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC quy định cụ thể về trách nhiệm chủ thể quản lý nhà nước về PCCC (Chính phủ, Bộ Công an, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp) nhưng trong thực tế việc triển khai thực hiện của các chủ thể nêu trên còn nhiều bất cập.

Đối tượng của quản lý nhà nước về PCCC là cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân. Trong thời gian qua, các đối tượng nêu trên ý thức chấp hành pháp luật về PCCC nhìn chung có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận đối tượng của QLNN về PCCC ý thức chấp hành pháp luật về PCCC còn rất hạn chế, nhận thức về tính hiệu quả đem lại trong việc chấp hành các quy định về PCCC và hậu quả do cháy gây ra còn nhiều bất cập.

Các yếu tố trên tác động rất lớn đến hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC. Trong thời gian đến cần phải khắc phục các bất cập và hạn chế trên để công tác quản lý nhà nước về PCCC đạt hiệu quả, phục vụ đất lực yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Kết luận Chương 1

Quản lý nhà nước về PCCC là một hoạt động quan trọng trong quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về ANTT nói riêng. Hoạt động quản lý nhà nước về PCCC được tiến hành trên cơ sở các quy định của Luật PCCC. Để làm cơ sở cho việc khảo sát, đánh giá thực trạng về tình hình PCCC và quản lý nhà nước về PCCC, trong chương 1 tập trung nghiên cứu làm rõ những vấn đề về cơ sở lý luận. Kết quả như sau:

- Xây dựng các khái niệm có liên quan: Khái niệm về cháy; khái niệm về PCCC; khái niệm về quản lý nhà nước về PCCC.
- Phân tích làm rõ chức năng của các chủ thể quản lý nhà nước về PCCC và Cảnh sát PCCC.
- Phân tích làm rõ đối tượng, nội dung và phương pháp quản lý nhà nước về PCCC. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động quản lý nhà nước về PCCC.

Đây là những tiêu chí quan trọng về lý luận trong quản lý nhà nước về PCCC, làm cơ sở cho khảo sát, đánh giá thực tiễn.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trên cơ sở phân tích làm rõ những vấn đề lý luận và pháp lý tại Chương 1, trong Chương 2 luận văn tập trung đánh giá thực trạng QLNN về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng như sau:

2.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu

2.1.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội

Quận Liên Chiểu có diện tích tự nhiên 79,13Km², nằm phía Tây Bắc thành phố Đà Nẵng. Phía Đông giáp vịnh Đà Nẵng; phía Nam giáp quận Cẩm Lệ, quận Thanh Khê; phía Tây giáp huyện Hòa Vang và phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên Huế qua đèo Hải Vân; là địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế, an ninh - quốc phòng, với kết cấu địa hình tự nhiên và hạ tầng đa dạng, phức tạp như: sông, núi, biển, đèo dốc, cảng biển, đường bộ, đường sắt, hầm đường bộ; dân số trên 154.893 nhân khẩu; tập trung nhiều trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; có 02 khu công nghiệp với gần 100.000 công nhân, học sinh đến làm việc và học tập.

Quận Liên Chiểu có trên 1.660 cơ sở sản xuất kinh doanh (trong đó có trên 700 cơ quan, doanh nghiệp thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC); các cơ sở này đang hoạt động tại 02 khu công nghiệp và xen lẫn trong khu dân cư; 17 khu dân cư có nguy cơ cháy nổ cao xe chữa cháy không tiếp cận được; 03 chợ loại II, 05 siêu thị nhỏ và hơn 1.300 hộ tiểu thương kinh doanh buôn bán; ngoài ra trên địa bàn quận còn có 04 tổng kho xăng dầu, 02 tổng công ty gas, 05 cơ sở sản xuất hóa chất và hàng trăm cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao đang hoạt động trong 02 khu công nghiệp.

Trong 05 năm (2011-2015) tổng sản phẩm nội địa của quận (GDP) tăng bình quân 14,88%. Cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận tiếp tục chuyển dịch tăng tỉ trọng ngành công nghiệp, thương mại - dịch vụ và giảm tỉ trọng về nông nghiệp, cụ thể: Về công nghiệp, trong 05 năm (2011-2015) giá trị sản xuất công nghiệp ước thực hiện 34.616 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 88,05%, tốc độ tăng bình quân 13,4%; Về thương mại - dịch vụ ước thực hiện 4.496 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 11,44%, tốc độ tăng bình quân 30,1%, tốc độ tăng trưởng bình quân về tổng mức lưu chuyển hàng hóa là 30,5%; Về nông nghiệp - thủy sản ước thực hiện 201,9 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 0,51%, tốc độ giảm bình quân 1,25% (*Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2011-2015 quận Liên Chiểu*). Đến cuối năm 2015, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng hiện đại, phù hợp với Nghị quyết Đại hội đảng bộ quận Liên Chiểu lần thứ V, Nghị quyết XXI Đảng bộ thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết 33-NQ/TW của Bộ chính trị.

- Kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị như: giao thông, cấp điện, cấp thoát nước... có bước phát triển mạnh, nhiều khu đô thị hiện đại, có hạ tầng đồng bộ được xây dựng và đưa vào khai thác, sử dụng, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, nhiều công trình có quy mô lớn, phức tạp về kỹ thuật đã đầu tư xây dựng (hầm đường bộ Hải Vân giai đoạn 2, cảng biển quận Liên Chiểu, khu công nghệ cao Hòa Liên, ga đường sắt...), đời sống nhân dân được cải thiện, diện mạo đô thị ngày càng văn minh.

Quận ủy, UBND quận đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp và cơ chế, chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư; cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư. Đến cuối năm 2015, quận Liên Chiểu có trên 821 doanh nghiệp với tổng vốn đầu tư khoảng 4.490 tỉ đồng và 44 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đầu tư khoảng 9.764 tỷ đồng.

Quận Liên Chiểu có diện tích tự nhiên tương đối lớn, dân số đông, tập trung nhiều cơ quan, doanh nghiệp, trường đại học, cao đẳng, đơn vị quân đội... Trong thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và Cảnh sát PCCC đã triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, huấn luyện nhằm nâng cao nhận thức về công tác PCCC cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình và cá nhân, như: mô hình xây dựng “Cụm dân cư, chung cư an toàn về PCCC”, “Cụm cơ quan an toàn về PCCC”, “Khu vực Nam Hải Vân an toàn về PCCC”, “Ngành hàng, quầy hàng, sạp hàng kinh doanh trong chợ an toàn về PCCC”, “Các chuyên ngành xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, khách sạn - nhà nghỉ, karaoke, cầm đồ an toàn PCCC”... hay như mô hình vận động nhân dân, tiểu thương kinh doanh trong chợ tự trang bị bình chữa cháy; ký kết quy chế phối hợp trong xây dựng phong trào toàn dân PCCC và quản lý nhà nước về PCCC....; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền và phát động xây dựng phong trào toàn dân PCCC trong cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư và trường học theo phương châm “*Dân hiểu, dân bàn, dân thực hiện*” trong công tác PCCC, bước đầu nhận thức về công tác PCCC của người dân được nâng lên. Đến nay 100% tiểu thương kinh doanh tại các chợ ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC và tự trang bị bình chữa cháy; trên 92% hộ gia đình tự trang bị bình chữa cháy và 100% hộ dân ký cam kết tiêu chí hộ an toàn về PCCC; 100% cơ quan, doanh nghiệp trang bị phương tiện chữa cháy và thành lập lực lượng PCCC.

2.1.2. Tình hình cháy nổ và thiệt hại do cháy nổ gây ra trong 05 năm (2011 - 2015) trên địa bàn quận Liên Chiểu

Theo số liệu thống kê của Phòng cảnh sát PC&CC số 4 (trước đây là Phòng cảnh sát PC&CC quận Liên Chiểu), trong 05 năm (2011-2015) xảy ra 159 vụ cháy, trong đó có 134 vụ cháy cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà dân, phương tiện giao thông và 25 vụ cháy rừng. Thiệt hại về tài sản ước tính

khoảng 16,7 tỷ đồng và 153 ha rừng.

Về nổ: xảy ra 01 vụ nổ, không thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản trên 30 triệu đồng.

Nguyên nhân gây cháy: do sự cố về điện 56 vụ, chiếm 35,22%; do sơ xuất trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt 47 vụ, chiếm 29,56%; do đốt (bệnh lý, tư thù cá nhân, đốt thực bì, đốt rác, tự tử...) 50 vụ, chiếm 31,45%, vi phạm quy định an toàn PCCC gây cháy 05 vụ, chiếm 3,15% và chưa rõ nguyên nhân 01 vụ, chiếm 0,62%. Từ số liệu trên cho thấy, nguyên nhân vụ cháy do sự cố về điện chiếm tỉ lệ cao nhất (trên 35%), do đốt trên 31% và do sơ xuất trong sử dụng lửa, nhiệt trên 29%, còn lại là các nguyên nhân khác.

Số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra tăng dần theo từng năm (năm 2011 xảy ra 12 vụ, thiệt hại trên 01 tỷ đồng; năm 2012 xảy ra 31 vụ, thiệt hại 02 tỷ đồng; năm 2013 xảy ra 41 vụ, thiệt hại 1,3 tỷ đồng; năm 2014 xảy ra 36 vụ thiệt hại 2,5 tỷ đồng và năm 2015 xảy ra 39 vụ thiệt hại trên 10 tỷ đồng); trung bình mỗi năm, quận Liên Chiểu xảy ra 26,8 vụ cháy các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà dân, phương tiện giao thông cơ giới; thiệt hại bình quân 3,34 tỷ đồng/năm và 05 vụ cháy rừng, thiệt hại bình quân 30,6 ha rừng/năm; so với 05 năm trước (2006-2010) số vụ cháy tăng trên 200% và diễn biến phức tạp, khó lường. Đáng chú ý là nguy cơ cháy đối với các kho hàng, cơ sở sản xuất trong các khu công nghiệp, các khu dân cư thu nhập thấp, các cơ sở sản xuất nằm xen kẽ trong các khu dân cư, các tổng kho xăng dầu và cơ sở kinh doanh xăng dầu, các tổng kho khí đốt hóa lỏng và cơ sở kinh doanh khí đốt hóa lỏng, các Chợ, Siêu thị..., đặc biệt các cơ sở vừa làm kho chứa hàng, vừa là nơi sản xuất, một số chợ cơ sở hạ tầng đã xuống cấp và các khu dân cư nằm trong các hẻm sâu không có đường cho xe chữa cháy tiếp cận luôn tiềm ẩn. Bên cạnh đó, tình hình cháy xe ô tô lưu thông trong hầm đường bộ Hải Vân có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, có vụ cháy xảy ra cùng lúc 03 ô tô; các

vụ cháy xe trong và ngoài hầm đường bộ Hải Vân thời gian qua chưa gây thiệt hại về người, nhưng trên thực tế cho thấy tình hình cháy xe ô tô chở khách trong hầm đường bộ luôn tiềm ẩn và nếu xảy ra thì hậu quả rất khó lường.

Tình hình cháy lớn và thiệt hại do cháy lớn gây ra không nhiều nhưng hậu quả để lại rất lớn; trong 05 năm, quận Liên Chiểu chỉ xảy ra 03 vụ cháy lớn (chiếm 2,24 % số vụ cháy), nhưng thiệt hại về tài sản trên 13 tỷ đồng (chiếm 97 % tổng thiệt hại). Các vụ cháy lớn thường xảy ra vào ban đêm và những ngày nghỉ, khi xảy ra cháy lực lượng tại cơ sở quá mỏng, phát hiện cháy chậm, chữa cháy không kịp thời dẫn đến cháy lớn và gây hậu quả nghiêm trọng.

Qua phân tích tình hình cháy cho thấy, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra tuy có xu hướng tăng nhưng đã được kiểm chế cả về số vụ và thiệt hại so với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời không để xảy ra cháy, nổ lớn gây thiệt hại về người và những cơ sở nhạy cảm về chính trị, góp phần giữ vững ANCT-TTATXH và phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước, tạo môi trường bình yên, an toàn để thu hút các tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước đến đầu tư.

2.2. Các quy định pháp luật về quản lý nhà nước đối với công tác phòng cháy, chữa cháy

2.2.1. Quy định chủ thể quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác PCCC của các chủ thể quản lý nhà nước về PCCC; tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa X đã thông qua Luật Phòng cháy và Chữa cháy; tiếp đến ngày 22/11/2013 tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

Trên cơ sở các quy định của Luật PCCC và các Luật khác, Chính phủ,

các Bộ, ngành đã tích cực phối hợp xây dựng các Nghị định, Thông tư, Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chuyên ngành về PCCC có liên quan. Cụ thể:

- Chính phủ đã ban hành 28 Nghị định triển khai thực hiện Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và 06 Chỉ thị, 06 Quyết định chỉ đạo về công tác PCCC.

- Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành 10 Thông tư hướng dẫn thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và 08 Công văn chỉ đạo công tác PCCC.

Bộ Công an đã phối hợp với Bộ quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ xây dựng, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành nhiều Thông tư liên tịch phối hợp trong quản lý công tác PCCC theo từng lĩnh vực đặc thù.

Ngoài ra, Bộ Công an phối hợp với các Bộ Xây dựng, Bộ Công nghiệp, Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, bổ sung chỉnh lý 09 quy chuẩn, 28 tiêu chuẩn về PCCC và 25 quy trình công tác PCCC.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC đã ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng để các chủ thể thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC.

2.2.2. Các quy định về phòng cháy, chữa cháy

Hoạt động phòng cháy và hoạt động chữa cháy là hai khái niệm có nội hàm khác nhau nhưng lại có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tạo nên thể thống nhất trong chủ động phòng ngừa cháy, nổ và sẵn sàng dập tắt đám cháy. Có thể khái quát chung về hoạt động phòng cháy và hoạt động chữa cháy như sau:

- Phòng cháy là hệ thống các biện pháp, giải pháp về tổ chức, kỹ thuật nhằm loại trừ hoặc hạn chế các điều kiện và nguyên nhân gây cháy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan khi xảy ra cháy và cho việc tổ chức dập tắt đám cháy [8, tr.34].

Biện pháp cơ bản trong hoạt động phòng cháy là quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy. Thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời. Hoạt động phòng cháy bao gồm: Thẩm duyệt thiết kế về PCCC; tuyên truyền, xây dựng phong trào PCCC, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC; tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động khi không đảm bảo an toàn về PCCC.

Hệ thống pháp luật về phòng cháy được quy định tại chương II Luật PCCC, chương II Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Mục 1, chương II Thông tư số 66/2016/TT-BCA của Bộ Công an. Đây là cơ sở pháp lý để các chủ thể thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng cháy.

- *Chữa cháy là huy động nhanh nhất lực lượng, phương tiện để dập tắt ngay đám cháy; tập trung cứu người, cứu tài sản và chống cháy lan; thống nhất chỉ huy, điều hành trong chữa cháy.* Hoạt động chữa cháy bao gồm các công việc như: xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy; thông tin báo cháy và chữa cháy; huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy [Điều 3, Luật PCCC].

Hệ thống pháp luật về chữa cháy được quy định tại chương III Luật PCCC, chương III Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Mục 2 chương II Thông tư số 66/2016/TT-BCA của Bộ Công an. Đây là cơ sở pháp lý cho các chủ thể tổ chức thực hiện các biện pháp chữa cháy đạt hiệu quả.

2.2.3. Các quy định bảo vệ pháp luật trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Để ngăn ngừa cháy xảy ra, đòi hỏi mọi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và

cá nhân phải chấp hành triệt để các quy định pháp luật về PCCC và phải xác định việc PCCC là trách nhiệm của mình, nhưng trong thực tiễn thì ý thức PCCC của nhiều người còn chưa cao. Do đó, song song với các biện pháp tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục, phải thực hiện các biện pháp hành chính, cưỡng chế để bắt buộc mọi người phải tuân thủ các quy định pháp luật về PCCC.

Hệ thống các văn bản quy định bảo vệ pháp luật trong quản lý nhà nước về PCCC bao gồm:

- Luật PCCC và các luật khác có nội dung quy định về PCCC;
- Sau khi Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC được ban hành Chính phủ đã ban hành 28 Nghị định, 06 Chỉ thị, 06 Quyết định chỉ đạo về công tác PCCC. Cụ thể: Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật PCCC, Nghị định 123/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC, Nghị định 130/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, Nghị định 46/2012/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 35/2003/NĐ-CP, Nghị định 52/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC, Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT-ATXH, PCTNXH, PCCC, PCBLGD...Chỉ thị 02/2006/CT-TTg của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo về thực hiện có hiệu quả công tác PCCC, Chỉ thị 1634/2010/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC... Quyết định 8118/QĐ-UBND, ngày 12/10/2007 về phê duyệt Phương án xử lý các tình huống khẩn cấp về cháy, Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của

Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC...

- Để cụ thể hóa các Nghị định, Chỉ thị, Quyết định của Chính phủ Bộ Công an đã ban hành 10 Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định và 08 Công văn chỉ đạo công tác PCCC. Cụ thể: Thông tư số 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 11/2014/TT-BCA về hướng dẫn thi hành Nghị định Nghị định 35/2003/NĐ-CP và 46/2012/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 66/2014/TT-BCA về hướng dẫn thi hành Nghị định 79/2014 của Chính phủ...

- Bộ Công an đã phối hợp với Bộ quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ xây dựng, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành nhiều Thông tư liên tịch phối hợp trong quản lý công tác PCCC theo từng lĩnh vực đặc thù.

- Để thực hiện có hiệu quả chức năng QLNN về PCCC Bộ Công an phối hợp với các Bộ Xây dựng, Bộ Công nghiệp, Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, bổ sung chỉnh lý 09 quy chuẩn, 28 tiêu chuẩn về PCCC và 25 quy trình công tác PCCC, như: Quy chuẩn 01: 2013 yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, quy chuẩn 06:2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, quy chuẩn 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng... TCVN 2622:1995 PCCC cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế, TCVN 6161:1996 PCCC chợ và trung tâm thương mại, TCVN 6160:1996 PCCC - Nhà cao tầng yêu cầu thiết kế, TCVN 3890:2009 Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng, TCVN 6223:2011 Cửa hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) - Yêu cầu chung về an toàn, TCVN 9211:2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế....

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về

PCCC đã ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng để quản lý nhà nước về PCCC.

2.2.4. Đánh giá chung quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành đã tập trung xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC. Đến nay, các vấn đề quy định trong Luật PCCC đã và đang cơ bản được hướng dẫn bằng các văn bản dưới luật; việc xây dựng và ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCCC đã tạo được sự đồng bộ, thống nhất trong tổ chức thực hiện Luật PCCC. Ở địa phương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện đã ban hành nhiều Chỉ thị chỉ đạo tăng cường công tác PCCC. Kết quả này thực sự là yếu tố trực tiếp tác động tích cực đối với hiệu lực, hiệu quả của Luật PCCC trong thời gian qua. Tuy nhiên, pháp luật vẫn còn những tồn tại, khuyết điểm:

- Công tác quản lý nhà nước về PCCC bao trùm nhiều lĩnh vực nên việc ban hành văn bản hướng dẫn chưa kịp thời, đầy đủ, đồng bộ và thống nhất với một số văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành khác nên cơ sở pháp lý để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC còn có sự chồng chéo, bất cập. Trong quá trình tổ chức thực hiện, một số quy định của Luật PCCC và văn bản dưới Luật đã bộc lộ một số vấn đề chưa phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế hiện nay, như: yêu cầu xây dựng đội dân phòng trên địa bàn xã, thôn, ấp, bản; thành lập lực lượng PCCC chuyên ngành; phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC ...

- Việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC sẽ gây ảnh hưởng đến chất lượng công việc do thiếu cán bộ thực hiện. Mặt khác do các đơn vị, cơ sở chưa nắm vững các trình tự thủ tục thực hiện nên kéo dài thời gian...

2.3. Thực tiễn quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu

2.3.1. Tổ chức bộ máy và nhân sự lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy

Phòng cảnh sát PC&CC số 4, thuộc Cảnh sát PC&CC thành phố Đà Nẵng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu và 05 xã phía Bắc của huyện Hòa Vang. Phòng cảnh sát PC&CC số 4 có 97 đồng chí, trong đó 60 đ/c là chiến sĩ phục vụ có thời hạn và 37 đ/c sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp (sỹ quan cấp tá 05 đ/c, sỹ quan cấp úy 14 đ/c, hạ sỹ quan 15 đ/c và cấp dưỡng 03 đ/c). Về trình độ chuyên môn: 09 đ/c đại học, 17 đ/c trung cấp, 06 đ/c lái xe, 05 đ/c chưa qua đào tạo. Về phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: 04 xe chữa cháy, 01 xe thang, 01 xe chỉ huy, 01 ca nô và 02 máy bơm chữa cháy. Phương tiện chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC đa số có tuổi thọ trung bình trên 20 năm, chưa đáp ứng yêu cầu chữa cháy; hiện tại chưa được trang bị phương tiện CNCH nên khi có sự cố xảy ra việc xử lý rất khó khăn, lúng túng.

Qua phân tích cho thấy, mặt bằng trình độ năng lực cán bộ chiến sỹ còn hạn chế, số cán bộ có trình độ đại học chỉ chiếm 24,3%, còn lại là trình độ trung cấp, lái xe và chưa qua đào tạo chuyên ngành PCCC; trong đó, lực lượng chiến sỹ phục vụ có thời hạn chiếm số đông (61,85%) nhưng chưa được đào tạo; nhiều đồng chí đã được đào tạo nhưng năng lực còn hạn chế nên ảnh hưởng đến hiệu quả công tác.

Mô hình tổ chức của Phòng Cảnh sát PC&CC số 4, Cảnh sát PC&CC thành phố Đà Nẵng gồm Ban chỉ huy phòng, dưới có 03 đội nghiệp vụ:

- Ban chỉ huy phòng: 04 đồng chí (01 trưởng và 03 phó);
- Đội tham mưu tổng hợp: 11 đồng chí.
- Đội hướng dẫn và kiểm tra an toàn PCCC: 10 đồng chí;

- Đội chữa cháy và CNCH: 72 đồng chí.

Tổ chức lực lượng Phòng cảnh sát PC&CC số 4 hiện nay gặp nhiều khó khăn, cán bộ làm công tác PCCC, cán bộ được đào tạo chuyên ngành còn thiếu; bên cạnh đó, số chiến sỹ phục vụ có thời hạn kiến thức trong công tác PCCC không chuyên sâu, thực tế không nhiều. Vì vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC rất khó khăn trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC.

Phân cấp quản lý nhà nước về PCCC là một yêu cầu tất yếu khách quan phù hợp với yêu cầu phân cấp trong quản lý hành chính của nhà nước ta hiện nay. Cơ sở của phân cấp trong quản lý nhà nước về PCCC đã được nêu trong một số quy định của Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Thông tư số 66/2014/TT-BCA; song trên thực tế việc phân cấp giữa Cục Cảnh sát PCCC và CNCH với Cảnh sát PCCC và CNCH trong thẩm duyệt, kiểm định, cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ. Cảnh sát PCCC thành phố đã phân cấp cho các Phòng cảnh sát PCCC quận, huyện về quản lý cơ sở, tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC, công tác kiểm tra PCCC, điều tra, xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền theo luật định.

Việc thực hiện phân cấp quản lý một số nội dung công tác PCCC cho thấy ưu điểm nổi bật là: phát huy được vai trò tham mưu; giảm tải trong quản lý địa bàn; công tác phòng ngừa cháy, nổ tại các địa phương được triển khai rộng khắp, nâng cao được trách nhiệm PCCC của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia PCCC.

Tuy nhiên, do đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý phòng cháy phần lớn chưa được đào tạo cơ bản về PCCC nên gặp rất nhiều khó khăn trong thực hiện công tác chuyên môn, nhất là trong xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC, kiểm tra an toàn PCCC, hướng dẫn cơ sở xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, khắc phục tồn tại thiếu sót và đề ra các biện pháp

bảo đảm an toàn PCCC.

2.3.2. Hoạt động quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy quận Liên Chiểu trong 05 năm (từ năm 2011 đến 2015)

Các hoạt động quản lý nhà nước về PCCC trình bày dưới đây bao gồm hoạt động tổ chức thực hiện pháp luật và bảo vệ pháp luật về PCCC.

a) Công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC

Xác định công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC là nhiệm vụ rất quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC; trong quá trình triển khai thực hiện thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC theo phương châm “*dân hiểu, dân bàn, dân thực hiện*” trong công tác PCCC; nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, hình ảnh sinh động. Trong 05 năm, đã mở được 27 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC, có 3.798 lượt người tham gia; tổ chức phát động và xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC tại 133 cụm dân cư, chung cư an toàn về PCCC, với 871/871 tổ dân phố; tổ chức được 135 buổi nói chuyện chuyên đề, tuyên truyền hướng dẫn PCCC có hàng chục ngàn lượt người dự nghe; đã vận động nhân dân tự trang bị được 28.141 bình chữa cháy/30.588 hộ dân, đạt 92%; viết và đăng 359 tin bài, 3.748 khuyến cáo về các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC, treo 404 băng rôn, khẩu hiệu; 100% cơ quan, doanh nghiệp và hộ dân ký cam kết thực hiện tiêu chí an toàn về PCCC; sử dụng 299 lượt xe chữa cháy tuyên truyền trực quan tại các tuyến đường tập trung đông dân cư, chợ, trường học; vào các thời điểm Tuần lễ quốc gia an toàn VSLĐ-PCCN, ngày Toàn dân PCCC (4/10) tổ chức Hội thao kỹ thuật chữa cháy, Hội thi tìm hiểu pháp luật về PCCC, thi tiểu phẩm PCCC...thu hút hàng vạn lượt người tham gia khơi dậy được ý thức PCCC trong mỗi cá nhân, doanh nghiệp.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong tổ chức tuyên truyền kiến thức

pháp luật và kiến thức về PCCC vẫn gặp trở ngại và khó khăn đó là: Một bộ phận người đứng đầu cơ sở chưa thật sự quan tâm đến công tác tuyên truyền kiến thức PCCC chỉ tập trung cho việc kinh doanh, sản xuất, hoặc cá biệt có những trường hợp đã mua bảo hiểm cháy, nổ thì họ không quan tâm đến việc duy trì các điều kiện an toàn PCCC; nhận thức của một bộ phận nhân dân về an toàn PCCC chưa đầy đủ, còn thờ ơ, xem nhẹ và cho rằng đó là trách nhiệm của chính quyền và Cảnh sát PCCC; thành phần tham dự tuyên truyền PCCC đa số người già và phụ nữ, số cán bộ đảng viên, công chức rất ít tham gia; trong công tác tuyên truyền có lúc, có nơi còn mang tính thời vụ, hoặc đề đôi phó nên hiệu quả đạt thấp.

b) Tổ chức phối hợp với các cơ quan chức năng, các ngành trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy

Hoạt động PCCC là trách nhiệm của toàn xã hội và của toàn dân. Do đó, việc huy động sức mạnh tổng hợp toàn dân tham gia hoạt động PCCC là một nguyên tắc mang tính chủ đạo được quy định tại khoản 1 điều 4 Luật PCCC. Nhận thức được tầm quan trọng đó, trong 05 năm qua, Phòng cảnh sát PC&CC số 4 đã ký 11 Quy chế phối hợp với UBND các phường, công an, quân đội, biên phòng, điện lực, Ủy ban mặt trận tổ quốc, ban quản lý các chợ...nhằm phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC. Qua đó, đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức cũng như tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC, tình hình cháy tại các cơ quan, doanh nghiệp và hộ gia đình đã được kiểm chế cả về số vụ và thiệt hại.

Tuy nhiên, vẫn còn một số *hạn chế* nhất định, việc phối hợp trong công tác tuyên truyền chưa được thường xuyên, nội dung và hình thức tuyên truyền chưa phong phú để thu hút đông đảo người dân tham gia. Các cơ quan có liên quan chưa thật sự quan tâm đến hoạt động này. Mặt khác, do điều kiện kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền rất hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng

tuyên truyền.

c) Công tác tham mưu

Trong 05 năm qua, Phòng cảnh sát PC&CC số 4 đã tham mưu cho Quận ủy, UBND quận Liên Chiểu ban hành 05 Chỉ thị, 02 kết luận, 24 kế hoạch, 02 hướng dẫn, 13 công văn, 16 quyết định về lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về PCCC.

Các văn bản ban hành đều thể hiện tính chiến lược lâu dài, đồng thời cũng mang tính cấp bách; chính vì vậy, khi văn bản ban hành, đều được các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, doanh nghiệp đồng tình ủng hộ và triển khai thực hiện nghiêm túc.

Để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, Phòng cảnh sát PC&CC số 4 tham mưu UBND quận ban hành 07 kế hoạch quản lý nhà nước về PCCC theo chuyên ngành, như: Kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC chợ; xăng dầu; khí dầu mỏ hóa lỏng; khách sạn, nhà nghỉ; karaoke; cầm đồ và phế liệu. Đây là những kế hoạch mang tính chuyên sâu, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và chính quyền địa phương trong thực hiện công tác PCCC.

Tuy nhiên, công tác tham mưu, có lúc, có nơi còn thụ động, chưa kịp thời; vẫn còn một số kế hoạch PCCC chuyên ngành chưa được sơ kết; các văn bản chỉ đạo tại một số địa phương, cơ quan, doanh nghiệp triển khai thực hiện chưa nghiêm, thiếu kiểm tra, giám sát... Các tồn tại trên do năng lực của đội ngũ làm công tác tham mưu còn hạn chế, công tác quản lý địa bàn thiếu chặt chẽ, nhận thức của một số chính quyền địa phương đối với công tác quản lý nhà nước về PCCC chưa cao.

d) Công tác điều tra cơ bản

Đây là một trong những nhiệm vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát PCCC. Để phục vụ cho việc tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các biện pháp, giải pháp

đảm bảo an toàn PCCC; xác định trọng tâm, trọng điểm công tác theo từng giai đoạn, theo địa bàn, theo chuyên đề; xác định nhu cầu kinh phí đầu tư cho công tác PCCC phù hợp với yêu cầu, đòi hỏi của tình hình.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, Phòng cảnh sát PCCC số 4 đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác điều tra cơ bản các địa bàn, cơ sở trọng điểm trong lĩnh vực PCCC. Đến nay đã tiến hành điều tra, khảo sát xây dựng được 703 hồ sơ quản lý công tác PCCC.

Công tác xây dựng lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở đã được chính quyền địa phương và các doanh nghiệp quan tâm. Đến nay toàn quận đã thành lập được 67 đội dân phòng với 506 đội viên, 50 tổ tiêu thương tự quản về PCCC tại 03 chợ có 725 tiêu thương tham gia; củng cố và thành lập mới 630 đội PCCC cơ sở có 3.050 đội viên, xây dựng 03 đội nữ tiêu thương tự quản về PCCC tại 03 chợ có 36 đội viên; Các lực lượng này hàng năm đều được chính quyền địa phương và lãnh đạo cơ sở tổ chức huấn luyện để sẵn sàng xử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, công tác xây dựng lực lượng PCCC dân phòng, cơ sở, chuyên trách còn gặp nhiều khó khăn bất cập đó là:

Việc thành lập lực lượng PCCC chuyên ngành theo quy định Luật PCCC rất khó khăn; lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở đã thành lập nhưng chưa được đào tạo chuyên sâu về PCCC nên hiệu quả đạt thấp.

Một số địa phương, doanh nghiệp chưa bố trí kinh phí hoặc thiếu kinh phí đầu tư cho công tác PCCC cho nên việc trang bị phương tiện, dụng cụ PCCC còn thiếu và lạc hậu; lực lượng dân phòng tham gia công tác PCCC tại khu dân cư chủ yếu tự nguyện, chế độ chính sách, động viên khen thưởng chưa được quan tâm.

đ) Công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ chữa cháy

Đây là một trong bốn nguyên tắc cơ bản trong hoạt động PCCC của lực

lượng Cảnh sát PCCC. Đề chủ động trong công tác chữa cháy, Phòng cảnh sát PC&CC số 4 đã xây dựng giáo án và triển khai huấn luyện sát giáo án và tình hình thực tế của địa phương như: chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy đối với chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở sản xuất, kho tàng có quy mô lớn, nhà cao tầng, nhà khung sắt mái tôn v.v...; xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng trang thiết bị PCCC mới; không ngừng đổi mới nội dung, hình thức huấn luyện nhằm kích thích tính tự học trong mỗi cán bộ chiến sĩ.

Đề chủ động trong công tác tổ chức chữa cháy, đã chỉ đạo lực lượng chữa cháy lập mới và bổ sung 354 phương án chữa cháy, phối hợp các lực lượng tổ chức thực tập 116 phương án chữa cháy có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia; phối hợp với UBND 05 phường tổ chức thực tập phương án chữa cháy tại trụ sở UBND 05 phường và 12 khu dân cư có nguy cơ cháy nổ cao không có đường cho xe chữa cháy hoạt động.

Một số phương án chữa cháy đã lập chất lượng chưa cao, còn mang nặng tính lý thuyết, chưa đề ra được giải pháp tình huống xử lý thực tiễn; việc tổ chức thực tập phương án chữa cháy còn nặng hình thức thao diễn, tuyên truyền và chưa thường xuyên.

Tình hình cháy, nổ: Hàng năm trên địa bàn quận Liên Chiểu xảy ra khoảng 40 vụ cháy, trong đó khoảng 30 vụ cháy có gây thiệt hại về tài sản. Trong 05 năm qua Phòng cảnh sát PC&CC số 4 đã trực tiếp xuất xe và tổ chức cứu chữa 159 vụ cháy, bảo vệ được nhiều tài sản của nhà nước và nhân dân có giá trị hàng trăm tỉ đồng điển hình là vụ cháy Khu chung cư phường Hòa Minh, vụ cháy 03 ô tô tải phía Nam hầm đường bộ Hải Vân, vụ cháy tại Chợ Hòa Khánh, vụ cháy cơ sở hóa chất Thành Hoàng Châu...

Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 44/QĐ-TTg quy định về tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong các sự cố mang tính thảm họa như lũ lụt lớn, sóng thần, lũ quét, thảm họa cháy rừng, động đất, sập đổ công trình, hầm lò

v.v...thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC. Nhưng hiện nay phương tiện cứu nạn, cứu hộ chưa được trang bị, cán bộ làm nhiệm vụ cứu nạn cứu hộ còn rất hạn chế nên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

e) Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy

Công tác thanh tra, kiểm tra có ý nghĩa quan trọng của chủ thể quản lý nhà nước về PCCC. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, lực lượng Cảnh sát PCCC thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra; tăng cường công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trên cơ sở đó có biện pháp quản lý, kiểm tra, hướng dẫn sát với thực tế và phù hợp với từng loại hình, tính chất hoạt động.

Trong 05 năm đã tổ chức kiểm tra an toàn về PCCC được 1.875 lượt cơ sở; kiểm tra an toàn về PCCC 12 chuyên ngành (chợ, trung tâm thương mại, khách sạn - nhà nghỉ, các trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng...) với 217 lượt cơ sở; phối hợp với các phòng, ban thuộc UBND quận kiểm tra an toàn về PCCC được 205 lượt cơ sở vào các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm. Qua kiểm tra kiến nghị cơ sở khắc phục trên 5.000 thiếu sót, tồn tại mất an toàn về PCCC; lập biên bản vi phạm và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 344 trường hợp với tổng số tiền phạt 713.910.000 đồng, chuyển cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ 01 vụ. Ra quyết định đình chỉ hoạt động 01 cơ sở.

Công tác khám nghiệm hiện trường, điều tra xử lý vụ cháy được thực hiện nghiêm túc đúng quy định, số vụ cháy được điều tra làm rõ đạt 99,3%.

Đối với công tác thanh tra: Phòng cảnh sát PC&CC số 4 không có chức năng thanh tra; trong 05 năm qua đã phối hợp với thanh tra Cảnh sát PC&CC thành phố Đà Nẵng thanh tra được 12 lượt cơ sở.

Qua thanh tra, kiểm tra, người đứng đầu cơ sở đã nhận thức rõ hơn

vai trò, trách nhiệm của mình trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC; đồng thời đề ra biện pháp khắc phục hàng nghìn sơ hở, thiếu sót, vi phạm về PCCC.

Ở đây, những thiếu sót, tồn tại và bất cập của công tác thanh tra, kiểm tra là cấp ủy một số địa phương, lãnh đạo một số cơ sở thiếu sự quan tâm đến công tác PCCC, còn ỷ lại lực lượng Cảnh sát PCCC, coi đây là trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC. Sau hoạt động kiểm tra, việc tổ chức khắc phục các tồn tại, thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC còn chậm, chưa triệt để, nguy cơ cháy nổ vẫn còn tồn tại. Những lỗi vi phạm thường gặp là: không lập hồ sơ theo dõi công tác PCCC; không ban hành nội qui, quy định về PCCC; chế độ bảo quản, bảo dưỡng phương tiện báo cháy, chữa cháy không đúng quy định; giao thông nội bộ cho xe chữa cháy hoạt động bị lấn chiếm; không kiểm tra hệ thống chống sét đánh thẳng; không mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; không tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC; không lập và thực tập phương án chữa cháy; hệ thống điện và việc sử dụng điện không đảm bảo; sắp xếp hàng hóa không đúng quy định...Nguyên nhân của những vi phạm đó là một bộ phận lãnh đạo các doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ đến công tác PCCC, mặt dù đã kiến nghị nhiều lần nhưng không khắc phục; do áp lực kinh doanh nên không dành thời gian đến công tác PCCC; một số doanh nghiệp đã mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nên không quan tâm đến công tác PCCC.

g) Về các điều kiện phục vụ chữa cháy

Trang thiết bị, phương tiện chữa cháy và cứu nạn cứu hộ là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định đến hiệu quả công tác PCCC và CNCH, tuy nhiên phương tiện chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC Đà Nẵng nói chung và Phòng cảnh sát PC&CC số 4 nói riêng chưa đáp ứng yêu cầu, một số xe chữa cháy đã lạc hậu, chất lượng kém (có xe tuổi đời trên 30 năm), đặc

biệt thiếu phương tiện chữa cháy đặc chủng như: chữa cháy các tổng kho xăng dầu, rừng, hầm, xe thông tin liên lạc và ánh sáng... nên hiệu quả chữa cháy không cao.

Giao thông, nguồn nước: Hạ tầng giao thông trên địa bàn quận đáp ứng tốt yêu cầu lưu thông của xe chữa cháy. Tuy nhiên, một số khu dân cư cũ tồn tại nhiều kiệt, hẻm nhỏ xe chữa cháy không vào được; tại một số nơi bị lấn chiếm coi nới để kinh doanh buôn bán, hệ thống dây điện, điện thoại chằng chịt không đảm bảo chiều cao thông thủy cho xe chữa cháy hoạt động.

Hệ thống cấp nước chữa cháy: Toàn quận đã lắp đặt 253 trụ nước chữa cháy và 05 bên lấy nước phục vụ chữa; nhìn chung hệ thống cấp nước chữa cháy đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế, số trụ nước đã lắp không đảm bảo khoảng cách theo tiêu chuẩn (có nhiều khu vực khoảng cách giữa 02 trụ nước chữa cháy gần 1000 mét, theo tiêu chuẩn 150 mét); nhiều trụ nước không có nước, một số khu dân cư có nguy cơ cháy cao không có nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy.

3.3.3. Một số kinh nghiệm từ thực tiễn quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Thực tiễn quản nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Một là, phải biết dựa vào dân và phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia công tác PCCC. Để làm được vấn đề này, đòi hỏi chúng ta phải lắng nghe ý nguyện của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và nhân dân đối với công tác PCCC; phải tuyên truyền cho cơ quan, ban ngành, đoàn thể và nhân dân thực sự hiểu tác hại của cháy nổ và hậu quả do cháy nổ gây ra, trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành trong công tác PCCC từ đó trao đổi, bàn bạc, tạo sự thống nhất, đồng thuận để cùng triển khai thực hiện thì hiệu quả đạt được rất cao.

Hai là, Phải thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo và triển khai thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về PCCC. Hiện nay nhận thức về công tác PCCC của cả hệ thống chính trị và nhân dân đối với công tác PCCC chưa cao; để các cấp, ngành và nhân dân nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác PCCC đòi hỏi chúng ta phải thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Đảng, chính quyền; trong quá trình tham mưu phải xác định được nhiệm vụ trọng tâm, thời gian, địa bàn, lĩnh vực..., đồng thời phải sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng.

Ba là, phải đẩy mạnh công tác phối hợp với các cơ quan, ban ngành trong việc triển khai thực hiện công tác PCCC. Để công tác quản lý nhà nước về PCCC triển khai có hiệu quả, nên tổ chức ký quy chế phối hợp với chính quyền địa phương, công an, quân đội, bộ đội biên phòng, điện lực...nhằm tạo sự đồng thuận trong quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động quản lý nhà nước về PCCC.

Bốn là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành; vận động nhân dân và các tiểu thương kinh doanh tại các chợ tự trang bị bình chữa cháy để phục vụ chữa cháy khi đám cháy mới phát sinh.

Năm là, làm tốt công tác nắm địa bàn, điều tra thống kê phân loại cơ sở; thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm các quy định về PCCC đã được kiến nghị nhưng không khắc phục hoặc khắc phục không triệt để.

Sáu là, tăng cường công tác lập và tổ chức thực tập phương án chữa cháy; nắm chắc thông tin về giao thông, nguồn nước; làm tốt công tác quản lý phương tiện chữa cháy, duy trì công tác trực ban, trực chiến, trực chỉ huy đảm bảo 24/24 giờ để khi có cháy xảy ra nhận tin chính xác, xuất xe nhanh, chữa cháy kịp thời không để xảy ra cháy lan, cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng.

Bấy là, xây dựng và nhân rộng các mô hình “Cụm dân cư, chung cư an toàn về PCCC”, “Ngành hành, quầy hàng kinh doanh trong chợ an toàn về PCCC”, “Cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn về PCCC”, “Các chuyên ngành như: xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, khách sạn - nhà nghỉ...an toàn về PCCC”.

2.4. Đánh giá tổng quát ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân hạn chế trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

2.4.1. Đánh giá tổng quát ưu điểm

Từ khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực thi hành, đến nay luật đã đi vào cuộc sống, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, hiệu lực quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC được tăng cường. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC được ban hành tương đối đồng bộ, hoàn chỉnh tạo nên hành lang pháp lý tương đối chặt chẽ, đưa việc thực hiện công tác PCCC dần đi vào nề nếp và có bước chuyển biến rõ rệt. Các công trình xây dựng lớn, có nguy hiểm về cháy, nổ đã thực hiện tốt việc thẩm duyệt thiết kế về PCCC; các cơ quan thông tin đại chúng đã quan tâm tuyên truyền kiến thức pháp luật và kiến thức PCCC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Trách nhiệm của lãnh đạo các cấp, các ngành, các đơn vị, cơ sở đối với công tác PCCC được nâng lên; UBND các cấp ngày càng thấy rõ trách nhiệm của mình trong việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện pháp luật về PCCC; quan tâm đầu tư kinh phí, mua sắm phương tiện cho các hoạt động PCCC và CNCH.

Phong trào toàn dân PCCC được đẩy mạnh và hoạt động có hiệu quả; nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phong trào toàn dân PCCC được đông đảo người dân đồng tình ủng hộ và tham gia, như: mô hình xây dựng Cụm cơ quan an toàn về PCCC; khu dân cư, chung cư an toàn về PCCC; Chợ an toàn về PCCC, hay như mô hình vận động tiểu thương tự trang bị bình chữa cháy, hộ gia đình tự trang bị bình chữa cháy.v.v...; lực lượng PCCC cơ

sở và dân phòng đã thực sự trở thành lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC tại cơ sở và khu dân cư, hàng năm lực lượng này đã dập tắt kịp thời trên 50% tổng số vụ cháy xảy ra, góp phần quan trọng trong việc ngăn chặn nguy cơ cháy lan, cháy lớn, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo ANTT tại địa phương.

Với chức năng giúp UBND quận quản lý nhà nước về PCCC. Phòng cảnh sát PC&CC số 4 đã triển khai quyết liệt các biện pháp nghiệp vụ trong công tác phòng ngừa cháy, nổ, thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị cơ sở thực hiện các biện pháp, giải pháp an toàn PCCC. Thông qua công tác kiểm tra, nắm địa bàn lực lượng Cảnh sát PCCC đã phát hiện và kiến nghị khắc phục hàng nghìn sơ hở thiếu sót mất an toàn PCCC, ngăn chặn kịp thời các nguy cơ gây cháy, bảo vệ an toàn các cơ sở trọng điểm, các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương và đất nước.

Có thể khẳng định rằng, hoạt động quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu đã góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo ANCT-TTATXH.

2.4.2. Đánh giá tổng quát khuyết điểm và nguyên nhân

Công tác quản lý nhà nước về PCCC trong 05 năm qua đã đạt được kết quả quan trọng, nhưng trong quá trình tổ chức thực hiện đã bộc lộ nhiều hạn chế, đó là: với mục tiêu kiềm chế sự gia tăng số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, nhưng tình hình cháy những năm gần đây còn diễn biến rất phức tạp, xảy ra nhiều vụ cháy lớn; nguy cơ cháy, nổ có chiều hướng gia tăng, tiềm ẩn và khó kiểm soát.

Một số quy định trong Luật PCCC, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an và một số quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC chưa được thực thi nghiêm minh như: công tác xây dựng lực lượng dân

phòng, việc duy trì các điều kiện an toàn PCCC đối với các chợ, trung tâm thương mại, nhà cao tầng, cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí đốt hóa lỏng...; nhiều kiến nghị của Cảnh sát PCCC chưa được khắc phục nghiêm túc. Tình trạng vi phạm các quy định về PCCC diễn ra ở một số ngành nghề, xử lý chưa nghiêm. Một bộ phận nhân dân, người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp nhận thức chưa đầy đủ tầm quan trọng của công tác PCCC; kiến thức về PCCC và thoát nạn chưa được triển khai sâu rộng.

Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm đến công tác PCCC; nhiệm vụ PCCC chưa được đặt ngang tầm với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo ANTT trong giai đoạn hiện nay.

Các nguyên nhân của thiếu sót, cụ thể là:

Một là, hệ thống pháp luật về PCCC về cơ bản là đầy đủ, có tính đồng bộ nhưng một số quy định trong Luật PCCC, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an và một số quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC tính khả thi chưa cao, đã bộc lộ sự chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn công tác PCCC, như: Quy định về thành lập đội PCCC chuyên ngành trong các khu công nghiệp; chế độ chính sách cho những người tham gia hoạt động PCCC; chiều cao công trình và xác định số tầng tại các quy chuẩn không thống nhất; việc trang bị xe chữa cháy, tàu chữa cháy cho các công trình đặc thù; quy chuẩn PCCC cho các công trình siêu cao tầng, công trình ngầm v.v....; mặt khác, các văn bản hướng dẫn thường ban hành chậm làm cho việc tổ chức thực hiện gặp nhiều trở ngại.

Hai là, về nhận thức, một bộ phận lãnh đạo các cấp, các ngành, đơn vị, cơ sở và nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng, vai trò, vị trí của công tác PCCC trong đời sống xã hội, trách nhiệm đối với công tác PCCC chưa cao, chưa gắn công tác đảm bảo an toàn PCCC với nhiệm vụ phát triển

kinh tế - xã hội và đảm bảo ANTT.

Luật PCCC, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có những quy định về trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện giao thông cơ giới, chủ hộ gia đình và cá nhân trong công tác PCCC nhưng trên thực tế, sự chuyển biến trong nhận thức và từ nhận thức đến việc thực thi các quy định của pháp luật về PCCC chưa cao.

Ba là, về phía chủ thể quản lý mà đặc biệt là lực lượng Cảnh sát PCCC với vai trò là lực lượng nòng cốt trong quản lý nhà nước về PCCC đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, bất cập:

- Lực lượng Cảnh sát PCCC tuy đã được đầu tư xây dựng về tổ chức, biên chế, cán bộ và đào tạo, trang bị phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu do thiếu về biên chế, yếu về trình độ nghiệp vụ, cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ cao số lượng rất thấp; phương tiện chữa cháy, CNCH vừa thiếu, vừa lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước [29].

- Về năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý: Công tác quản lý vẫn còn mang tính hành chính, thiếu tính đồng bộ, quyết liệt; công tác kiểm tra an toàn về PCCC chưa bám sát các nội dung cần kiểm tra và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành để phát hiện và kiến nghị đúng các tồn tại, thiếu sót dễ dẫn đến cháy nổ; tình trạng vi phạm kéo dài nhưng xử lý chưa kiên quyết. Công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC chưa chuyên sâu và thiếu kiên quyết đối với chủ đầu tư, cơ quan tư vấn thiết kế trong việc thực hiện các quy định tại quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC; nội dung kiểm tra đối chiếu thẩm duyệt còn đơn giản, chưa sâu, đặc biệt là các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC hệ thống thoát nạn, tạo áp, hút khói, bố trí dây chuyền công nghệ sản xuất, hệ thống điện, chống sét, thang máy chữa cháy.v.v... Việc nghiệm thu PCCC chưa bám

sát các nội dung đã thẩm duyệt, không phát hiện được vi phạm trong quá trình thi công. Công tác xử lý vi phạm chưa nghiêm, còn xuê xoa, nể nang.

- Mô hình tổ chức, chưa có sự thống nhất chung trên toàn quốc;

Bên cạnh các nguyên nhân trên không thể không nói đến những nguyên nhân khách quan tác động đến hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC, đó là: những khó khăn, bất cập trong xây dựng kinh tế, xã hội của đất nước; sự tác động của tình trạng suy thoái kinh tế, lạm phát, doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, đời sống của một bộ phận dân cư còn rất khó khăn; việc bảo đảm các điều kiện làm việc cho cán bộ chiến sỹ và các phương tiện phục vụ công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa đáp ứng yêu cầu của quản lý nhà nước về PCCC đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC.

Kết luận Chương 2

Trong chương 2, luận văn tập trung nghiên cứu thực trạng tình hình cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu và công tác quản lý nhà nước về PCCC của các chủ thể quản lý và Cảnh sát PCCC.

Trong phần thực trạng tình hình cháy tại quận Liên Chiểu, tác giả đã phân tích làm rõ đặc điểm tình hình, lĩnh vực, nguyên nhân gây cháy, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra. Đặc biệt trong phần này đã rút ra 4 nhóm nguyên nhân gây cháy chủ yếu.

Trong phần các biện pháp quản lý nhà nước về PCCC tác giả đã phân tích làm rõ các mặt công tác quản lý nhà nước về PCCC đã được triển khai trong 05 năm qua. Trên cơ sở đó rút ra các ưu điểm, các mặt còn tồn tại thiếu sót và nguyên nhân của các thiếu sót. Đây là những tiêu chí quan trọng để đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC trong tình hình hiện nay.

CHƯƠNG 3

QUAN ĐIỂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

3.1. Nhu cầu tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

3.1.1. Nhu cầu về phòng cháy, chữa cháy thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Hiện nay, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đã và đang là con đường mà nhiều quốc gia lựa chọn để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế cũng đã đặt ra những yêu cầu mới, ngày càng cao đối với công tác đảm bảo an toàn về PCCC. Đối với Việt Nam, trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội thì hoạt động quản lý nhà nước về PCCC đã và đang có vai trò ngày càng quan trọng đối với thời kỳ CNH, HĐH. Đẩy mạnh CNH-HĐH trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, hình thành các trung tâm thương mại, nhà cao tầng, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao...xuất hiện ngày càng nhiều; đồng thời hiện tượng biến đổi của khí hậu ngày càng phức tạp, hậu quả để lại ngày càng lớn cho xã hội; tình hình cháy rừng, lũ lụt, hạn hán bất thường; vấn đề đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội có nhiều biểu hiện mới, khó lường; đặc biệt, ý thức của một bộ phận nhân dân về PCCC còn hạn chế; mặt khác, thời gian qua, nhiều vụ cháy nổ lớn đã xảy ra và thiệt hại do cháy, nổ gây ra có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, công tác đảm bảo an toàn về PCCC trong thời kỳ CNH-HĐH và hội nhập kinh tế quốc tế là vấn đề cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

3.1.2. Nhu cầu bảo đảm tính mạng, sức khỏe và tài sản của cá nhân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội

Đất nước phát triển, đời sống nhân dân được nâng lên, tốc độ đô thị hóa, trung tâm thương mại, khu đô thị, khu dân cư, chung cư, nhà cao tầng xuất hiện ngày càng nhiều, yêu cầu đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe và tài sản của cá nhân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội trước hiểm họa cháy nổ là nhiệm vụ cấp thiết cho toàn xã hội. Trong thời gian gần đây, tình hình cháy nhà ở gia đình, chung cư gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và diễn biến phức tạp, khó lường; đặc biệt, ý thức của một bộ phận nhân dân về PCCC còn hạn chế, chủ quan; các vụ cháy, nổ lớn trong các khu dân cư và thiệt hại do cháy, nổ gây ra có chiều hướng gia tăng, đã xuất hiện nhiều vụ cháy, nổ gây chết nhiều người và hủy hoại nhiều tài sản. Chính vì vậy, công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của cá nhân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội là vấn đề cấp bách và rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

3.1.3. Tăng cường quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Nhà nước pháp quyền XHCN là nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng xác định rõ, “Hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và định hướng pháp triển của Nhà nước. Tập trung tạo dựng thể chế, cơ chế, chính sách và môi trường, điều kiện ngày càng minh bạch, an toàn, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tự do sáng tạo, đầu tư kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng trong kinh tế thị trường...”. Việc tăng cường quản lý nhà nước về PCCC trong nhà nước pháp quyền XHCN phải bảo đảm thật sự là nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, thực hiện tốt chức năng quản lý xã hội, giải quyết tốt mối quan hệ giữa nhà nước với cơ quan, tổ chức và nhân dân trong công tác

đảm bảo an toàn về PCCC. Nâng cao năng lực quản lý và điều hành của nhà nước trên lĩnh vực PCCC theo pháp luật; tăng cường pháp chế XHCN và kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước về PCCC. Phải chăm lo, phục vụ nhân dân, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người dân đối với công tác PCCC. Nâng cao vai trò, hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về PCCC; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, có năng lực. Tích cực phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động quản lý nhà nước về PCCC.

3.2. Các quan điểm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

3.2.1. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng xác định: “Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”. Chỉ thị 47-CT/TW ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Bộ Chính trị nhấn mạnh: “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy ở các cấp. Phát huy trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân trong việc hướng dẫn các bộ, ban ngành, địa phương thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy...”.

3.2.2. Đảm bảo tính đồng bộ trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác phòng cháy, chữa cháy

Trong những năm đến, tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa tăng nhanh; các khu đô thị mới, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, cảng biển, ga đường sắt được đầu tư xây dựng; tình hình thời tiết nắng nóng diễn biến phức tạp, khó lường; các khu dân cư có nguy cơ cháy nổ cao ngày

càng xuống cấp... nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn.

Để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC hệ thống quy phạm pháp luật và quy phạm kỹ thuật về PCCC phải được xây dựng đồng bộ, chặt chẽ; triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ về PCCC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC; làm tốt công tác điều tra cơ bản về PCCC; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC; nâng cao chất lượng công tác quản lý về phòng cháy trong đầu tư xây dựng, chất lượng công tác kiểm tra an toàn về PCCC, công tác thanh tra, xử lý vi phạm và điều tra vụ cháy; tăng cường công tác phối hợp với các lực lượng trong quản lý nhà nước về PCCC; hoàn thiện tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC.

3.2.3. Kế thừa và phát triển các yếu tố tích cực trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Công tác đảm bảo an toàn về PCCC đã được ông cha ta rất quan tâm từ thời xa xưa và đã nhận thức được mặt trái của ngọn lửa đối với đời sống con người và xếp hỏa hoạn là một trong những kẻ thù nguy hiểm nhất: “Thủy - hỏa - đạo - tặc” hoặc “Giặc phá không bằng giặc cháy”, “đốn củi ba năm thiêu một giờ”... Trong thời kỳ phong kiến, triều đại vua Lý Công Uẩn (năm 1014), trong Bộ luật Hồng Đức quy định: “Người nào trông thấy cháy mà không hô hoán thì bị phạt 20 trượng, người nào trông thấy cháy hô hoán mà không cứu chữa thì bị phạt 20 trượng và 20 quan tiền, làm nhà mình cháy mà lan sang nhà khác thì bị xử phạt coi như tội cướp”. Đến thời Pháp thuộc, chính quyền thực dân cũng thành lập một số đội chữa cháy ở một số thành phố lớn. Năm 1954, khi miền bắc hoàn toàn giải phóng, trong giai đoạn này công tác PCCC được Đảng, Nhà nước quan tâm đưa vào phong trào bảo vệ trị an và thể hiện rõ nhất với khẩu hiệu 3 phòng “Phòng gian - Phòng hỏa - Phòng tai nạn”; năm 1961 tình hình đất nước đang trong chiến tranh nhưng

nhận thức được tầm quan trọng của công tác PCCC, ngày 04/10/1961 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 53/SL-CT công bố ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý nhà nước đối với công tác PCCC; năm 1991 khi đất nước bắt đầu mở cửa và chuyển sang nền kinh tế thị trường, để đáp ứng yêu cầu công tác PCCC, ngày 31/5/1991 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ban hành Chỉ thị 175/CT về tăng cường công tác PCCC, Chỉ thị này lấy ngày 04 tháng 10 hàng năm là ngày toàn dân PCCC và tháng 10 là tháng an toàn PCCC; ngày 29 tháng 6 năm 2001, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa X đã thông qua Luật PCCC, có hiệu lực thi hành ngày 04/10/2001; tiếp đó tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIII ngày 22/11/2013 Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Chính phủ ban hành nhiều Nghị định, Bộ Công an ban hành nhiều Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác PCCC, các Bộ đã phối hợp ban hành nhiều Quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến công tác PCCC. Có thể nói công tác quản lý nhà nước về PCCC luôn có tính kế thừa và phát triển.

3.2.4. Đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong công tác phòng cháy, chữa cháy

Khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển, để đáp ứng yêu cầu công tác PCCC trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước yêu cầu hội nhập quốc tế trong công tác PCCC là tất yếu khách quan. Phải tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của cơ quan PCCC các nước, các tổ chức quốc tế trong đào tạo, trao đổi kinh nghiệm và trang bị phương tiện, thiết bị PCCC; tăng cường trao đổi các đoàn công tác, tranh thủ sự giúp đỡ của các quốc gia nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng PCCC tại các nước tiên tiến trên thế giới.

3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quận Liên Chiểu

3.3.1. Các giải pháp chung

3.3.1.1. Nâng cao nhận thức về công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Để nâng cao nhận thức về công tác PCCC cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và tổ chức thực hiện pháp luật về PCCC là nhiệm vụ thường xuyên không chỉ của các cơ quan Nhà nước về PCCC mà của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn quận Liên Chiểu. Tiếp tục tham mưu UBND quận tổ chức tổng kết, sơ kết các mô hình như: “Cụm dân cư, chung cư an toàn về PCCC”, “Cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn về PCCC”, “Chợ an toàn về PCCC”, “Các chuyên ngành an toàn PCCC”.v.v...; đẩy mạnh xây dựng phong trào “Toàn dân PCCC” cho các năm tiếp theo.

Thực hiện tốt các Quy chế phối hợp “Công an, Quân đội, Biên phòng, Cảnh sát PCCC”, “Cảnh sát PCCC với điện lực”, “Cảnh sát PCCC với Mặt trận tổ quốc”, “Cảnh sát PCCC với Chủ tịch UBND 5 phường”, “Quy chế Nam Hải Vân”, “Quy chế khu công nghiệp Liên Chiểu”... tạo mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, huấn luyện, xây dựng phong trào toàn dân PCCC, củng cố - kiện toàn lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng nhằm xây dựng thể trận PCCC toàn dân vững chắc trên địa bàn quận.

Đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC phong phú, thiết thực và phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ sở; phối hợp với các cơ quan báo, đài xây dựng “Chuyên mục Toàn dân PCCC”. Đẩy mạnh tuyên truyền PCCC trực tiếp tại các cơ quan, doanh nghiệp và khu dân cư.

Tiếp tục triển khai chuyên sâu mô hình “Cụm dân cư, chung cư an toàn PCCC” đã được xây dựng; nghiên cứu xây dựng mới các mô hình PCCC

chuyên ngành có nguy cơ cao về cháy, nổ; tổ chức sơ kết, tổng kết các mô hình đã xây dựng để rút kinh nghiệm và nhân rộng.

3.3.1.2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCCC và CNCH, trọng tâm là: Luật PCCC; các Nghị định của Chính phủ; Thông tư của Bộ Công an về công tác PCCC. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp đối với công tác PCCC; cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ quận đến cơ sở phải xác định công tác PCCC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác đảm bảo an ninh trật tự. Người đứng đầu các tổ chức cơ sở Đảng phải chịu trách nhiệm trước Quận ủy, Chủ tịch UBND quận nếu để xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản trong phạm vi quản lý của mình. Đảng viên, cán bộ, công nhân viên chức phải gương mẫu chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC; đưa nội dung chấp hành các quy định pháp luật về PCCC thành một tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm.

3.3.2. Hoàn thiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

Hiện nay khung pháp lý về PCCC của nước ta chưa được hoàn thiện (bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC). Mặc dù trong thời gian qua đã ban hành một số quy chuẩn, tiêu chuẩn chung về PCCC, nhưng các quy chuẩn, tiêu chuẩn cụ thể về PCCC chưa được ban hành như: Quy chuẩn PCCC nhà máy điện, quy chuẩn PCCC các công trình ngầm, quy chuẩn PCCC các công trình siêu cao tầng, quy chuẩn trang bị phương tiện PCCC cho nhà và công trình...do đó việc thực hiện các quy định về PCCC của một công trình xây dựng chưa được đầy đủ.

Để phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập

kinh tế quốc tế phải ban hành và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm kỹ thuật về PCCC đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ góp phần đảm bảo an toàn PCCC cho các công trình.

3.3.3. Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy làm công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Trên cơ sở đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy của Phòng Cảnh sát PCCC số 4 ở Chương 2, có thể thấy, để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, yếu tố quan trọng hiện nay là phải kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng lực lượng cảnh sát làm công tác quản lý nhà nước về PCCC, thực hiện việc phân cấp trong quản lý, bổ sung biên chế, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ và trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước về PCCC, cụ thể là:

a) Thống nhất mô hình tổ chức làm công tác quản lý nhà nước về PCCC tại các đơn vị Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy

- Phải thống nhất thành lập các đơn vị Cảnh sát PCCC chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC tại địa phương như: Đội thanh tra, kiểm tra về PCCC, Đội thẩm duyệt thiết kế về PCCC, Đội điều tra, xử lý về PCCC, Đội tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và Đội Cảnh sát chữa cháy và CNCH...đảm bảo tính chuyên sâu và hiệu quả.

- Phân cấp cụ thể thẩm quyền quản lý đối với các cơ sở theo chức năng nhiệm vụ của các Đội công tác; đồng thời, nghiên cứu bổ sung phân cấp quản lý nhà nước về PCCC cho các phòng cảnh sát PCCC khu vực.

b) Nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC; xây dựng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC có cơ cấu hợp lý và hoạt động chuyên nghiệp;

Đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC đóng vai trò quyết định trong thực hiện

nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa vi phạm quy định về PCCC. Trước yêu cầu ngày càng cao của công tác PCCC, đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC không chỉ cần tăng về số lượng mà phải bảo đảm về chất lượng. Theo đó cần xây dựng và triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho lực lượng Cảnh sát PCCC đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn và sự phát triển của công tác PCCC, xác định yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ nghiệp vụ PCCC cơ bản, chuyên sâu về từng lĩnh vực, có khả năng tiếp cận và vận dụng kiến thức khoa học kỹ thuật PCCC tiên tiến của thế giới; có trình độ pháp luật, quản lý, kiến thức tin học và ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; thực hiện việc đào tạo cán bộ có trình độ sau đại học, đồng thời cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu ở nước ngoài nhằm tiếp cận công nghệ, kinh nghiệm PCCC ở các nước tiên tiến.

Tập trung bồi dưỡng theo chuyên đề cho các chức danh: Cán bộ lãnh đạo chỉ huy cấp phòng, cán bộ thanh tra, kiểm tra, thẩm duyệt, điều tra xử lý, tham mưu và chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Công an về bố trí, sử dụng cán bộ trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh, kết hợp việc bố trí cán bộ quản lý cơ sở theo địa bàn, theo lĩnh vực, ngành một cách hợp lý; thực hiện tốt việc luân chuyển cán bộ nhất là số cán bộ kiểm tra.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC có phong cách làm việc khoa học, chính quy, chuyên nghiệp, tôn trọng nhân dân, khắc phục lối làm việc sự vụ, hành chính hóa, gây phiền hà, sách nhiễu với các doanh nghiệp và người dân. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ chiến sĩ Cảnh sát PCCC. Thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Công an nhân dân vì nước quên thân và dân phục vụ” trong toàn lực lượng. Xây dựng hình ảnh người cán bộ Cảnh sát

PCCC trung thực, dũng cảm, sáng tạo, có phong cách làm việc khoa học, chính quy; có trình độ khoa học kỹ thuật và hết lòng vì dân.

c) Tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào hoạt động quản lý nhà nước về PCCC

Ngày nay khoa học công nghệ phát triển như vũ bão, các tập đoàn kinh tế lớn đầu tư vào Việt Nam ngày càng nhiều, đi kèm theo đó là nhiều dây chuyền công nghiệp hiện đại, tiến tiến cũng đã được trang bị và lắp đặt. Để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về PCCC đòi hỏi chúng ta phải không ngừng nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong quản lý nhà nước về PCCC nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ ngày càng tốt hơn yêu cầu cải cách hành chính.

3.3.4. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy

Xây dựng chiến lược PCCC nhất là đối với các địa bàn, công trình trọng điểm quốc gia, khu đô thị, các khu công nghiệp, thương mại... có nguy cơ cháy, nổ cao. Từng bước thực hiện đồng bộ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với quy hoạch hệ thống hạ tầng bảo đảm cho công tác PCCC theo quy định của pháp luật. Có phương án chuyển khu công nghiệp, khu chế xuất không bảo đảm điều kiện an toàn về PCCC, các cơ sở sử dụng dây chuyền công nghệ sản xuất đã cũ, lạc hậu hoặc đã sử dụng nhiều năm, các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao như sản xuất, chế biến gỗ, san chiết gas, xăng dầu, hóa chất... ra khỏi khu dân cư.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về PCCC và CNCH. Người đứng đầu chính quyền địa phương cần rà soát, ban hành những quy định cụ thể quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh... bảo đảm quy chuẩn, tiêu chuẩn PCCC.

Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý

nhà nước về PCCC ở các cấp; phát huy trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân trong việc hướng dẫn thực hiện công tác PCCC và CNCH.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác PCCC, nhất là đối với các chung cư, nhà cao tầng, trung tâm thương mại, chợ, rừng; khắc phục dứt điểm vi phạm, tồn tại về bảo đảm an toàn PCCC. Xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về PCCC.

3.3.5. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong quản lý nhà nước về PCCC

Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Khiếu nại, tố cáo là quyền cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp, là công cụ pháp lý để công dân bảo vệ quyền và lợi ích của mình khi bị xâm phạm, là biểu hiện của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Việc khiếu nại, tố cáo là một kênh thông tin khách quan phản ánh việc thực thi quyền lực của bộ máy Nhà nước, phản ánh tình hình thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC. Do đó, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực PCCC không những có vai trò quan trọng trong quản lý Nhà nước về PCCC, mà còn thể hiện mối quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước về PCCC với nhân dân. Thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo để kiểm tra tính đúng đắn, sự phù hợp của đường lối, chính sách, pháp luật về PCCC đã ban hành và việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC của cán bộ thực thi nhiệm vụ, từ đó có cơ sở thực tiễn để hoàn thiện các chủ trương đường lối của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC. Do vậy, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân là một vấn đề được Đảng, Nhà nước và nhân dân đặc biệt quan tâm.

Để giảm thiểu khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực PCCC phải nâng cao chất lượng hiệu quả trong quản lý nhà nước về PCCC. Phải chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong thực thi công vụ; tăng cường mối quan hệ và

sự phối hợp với chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC và pháp luật khiếu nại, tố cáo; đề cao trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên lĩnh vực PCCC.

Về công tác xử lý vi phạm hành chính:

Xử lý vi phạm về PCCC là biện pháp thực hiện quyền lực Nhà nước đối với các tổ chức và cá nhân vi phạm quy định về PCCC. Mục đích của việc xử lý vi phạm là nhằm đảm bảo cho việc chấp hành các quy định của Nhà nước về PCCC nghiêm minh; giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm và nâng cao ý thức tự giác chấp hành các quy định về PCCC. Đối với các cơ sở có nhiều vi phạm quy định về PCCC, không bảo đảm an toàn, có nguy cơ cháy cao, nếu xảy ra cháy sẽ dẫn đến cháy lớn, thiệt hại nghiêm trọng và đe dọa đến tính mạng nhiều người phải có biện pháp xử lý mạnh, kể cả tạm đình chỉ hay đình chỉ hoạt động. Đối với những trường hợp vi phạm nghiêm trọng quy định về PCCC hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm trong PCCC gây hậu quả nghiêm trọng đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự phải khởi tố, xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hoạt động điều tra vụ cháy:

Sớm củng cố hình thành bộ phận chuyên trách điều tra vụ cháy (kể cả việc tăng cường các phương tiện phục vụ công tác khám nghiệm hiện trường).

3.3.6. Tăng cường cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin về phòng cháy, chữa cháy

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng PCCC nói chung và đặc biệt là cho lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng đủ mạnh để các lực lượng này hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cần coi việc đầu tư cơ sở vật chất cho công tác PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng là trách nhiệm của các cấp, các ngành từ trung ương đến địa

phương. Đồng thời phải tích cực, chủ động mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC, tranh thủ được nguồn ngoại lực trong công tác đào tạo, trang bị phương tiện và chuyển giao công nghệ PCCC bổ sung cho nội lực còn nhiều khó khăn của nước ta.

Đẩy mạnh việc xã hội hoá công tác nghiên cứu khoa học công nghệ PCCC nhằm phát huy tối đa tiềm lực nghiên cứu KHCN về PCCC của các ngành, địa phương, cơ sở, tổ chức kinh tế, xã hội nhằm đưa công tác nghiên cứu, ứng dụng KHCN về PCCC vào thực tế của đơn vị, cơ sở, địa phương mình và coi đó là nhiệm vụ cơ bản trong công tác PCCC; tăng cường mở rộng quan hệ quốc tế trong công tác nghiên cứu khoa học về PCCC của các nước tiên tiến, nhất là nghiên cứu chế tạo, ứng dụng vật liệu và công nghệ PCCC mới vào lĩnh vực hoạt động PCCC của Việt Nam.

Tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có chuyên môn cao về lĩnh vực PCCC (kể cả đào tạo trong và ngoài nước), đảm bảo đủ trình độ, năng lực để nghiên cứu và triển khai các hoạt động KHCN về PCCC tiên tiến, theo kịp với trình độ của các nước trong khu vực và quốc tế góp phần đảm bảo an toàn PCCC cho sự phát triển kinh tế, xã hội.

3.3.7. Đẩy mạnh công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với công tác phòng cháy, chữa cháy

Giám sát đối với công tác PCCC đây là hoạt động theo dõi, quan sát trong việc thi hành, chấp hành của chủ thể quản lý và đối tượng quản lý về PCCC. Đây là hoạt động phản ánh những hạn chế bất cập trong công tác quản lý nhà nước về PCCC, để nắm chắc tình hình đặc điểm nguy hiểm cháy nổ tại các cơ sở, khu dân cư; chủ động khảo sát, dự báo tình hình và thực hiện tốt chức năng tham mưu đề đề ra và triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn quận.

Đối với công tác thanh tra:

Thanh tra PCCC là thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC của các cơ sở, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ sở trong hoạt động PCCC. Việc tiến hành thanh tra phải thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong pháp luật về thanh tra và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Đối với công tác quản lý phòng cháy trong đầu tư xây dựng:

Nhiệm vụ của quản lý phòng cháy trong đầu tư xây dựng là: Kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở, chủ đầu tư, thiết kế, thi công và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện đầy đủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC được Nhà nước ban hành khi đầu tư xây dựng các công trình; góp phần chủ động loại trừ, hạn chế những điều kiện và nguyên nhân có thể gây cháy, nổ, hoặc nếu có cháy hay sự cố xảy ra thì cũng hạn chế được thiệt hại ở mức thấp nhất.

Trước yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, công tác thẩm duyệt về PCCC cần được đơn giản hóa và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin nhằm tạo điều kiện cho chủ đầu tư, các doanh nghiệp tiến hành sản xuất, kinh doanh. Cơ quan Cảnh sát PCCC chỉ thẩm duyệt đối với các dự án có nguy cơ cháy, nổ cao, các công trình xây dựng có quy mô lớn liên quan đến nhiều người theo danh mục phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ; các công trình xây dựng còn lại giao cho cơ quan quản lý xây dựng và chủ đầu tư thẩm định phê duyệt thiết kế dự án và cấp phép xây dựng. Đối với các công trình cần thẩm duyệt thì thời hạn thẩm duyệt cũng được rút ngắn so với quy định hiện nay.

Đối với công tác kiểm tra an toàn về PCCC:

Kiểm tra an toàn về PCCC của Cảnh sát PCCC là hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC đối với các cơ sở theo quy định của pháp

luật trong việc thực hiện pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nội quy, quy định về PCCC.

Mục đích của kiểm tra là nắm vững thực trạng công tác PCCC của các đối tượng thuộc diện quản lý về PCCC; phát hiện kịp thời các sơ hở, thiếu sót vi phạm quy định của Nhà nước đối với công tác PCCC; trong việc tổ chức, thực hiện các biện pháp, giải pháp phòng ngừa cháy, nổ; trong việc trang bị và quản lý phương tiện, thiết bị và các hệ thống PCCC; trong việc tổ chức lực lượng và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện chữa cháy để đối phó với các tình huống cháy có thể xảy ra.

Thông qua kiểm tra còn để phát hiện những vấn đề mới phát sinh trong thực tế hoạt động PCCC của các cơ sở để nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện hoặc đổi mới các biện pháp quản lý cũng như các biện pháp, giải pháp kỹ thuật phòng ngừa cháy, nổ đối với từng loại hình cơ sở.

Nội dung kiểm tra về PCCC: kiểm tra điều kiện an toàn về PCCC của cơ sở, khu dân cư, hộ gia đình, rừng, phương tiện giao thông cơ giới theo quy định của Luật PCCC, Nghị định 79/2014/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC của từng đối tượng quy định tại Luật PCCC, Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan; kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật PCCC, Nghị định này, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các quy định của pháp luật có liên quan và các yêu cầu về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC.

Kết luận Chương 3

Trong chương 3, luận văn tập trung nghiên cứu về nhu cầu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC. Trong phần nhu cầu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, tác giả đã phân tích làm rõ nhu cầu về phòng cháy, chữa cháy thời kỳ CNH-HĐH theo kinh tế thị trường định hướng xã hội

chủ nghĩa; nhu cầu về đảm bảo tính mạng, sức khỏe và tài sản của cá nhân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội và tăng cường quản lý nhà nước về PCCC trong nhà nước pháp quyền XHCN.

Trong phần các quan điểm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, tác giả đã phân tích làm rõ về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; đảm bảo tính đồng bộ trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC; sự kế thừa và phát triển các yếu tố tích cực trong quản lý nhà nước về PCCC ở nước ta và hội nhập quốc tế trong công tác PCCC.

Trong phần giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, tác giả đưa ra bảy nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn quận Liên Chiểu.

KẾT LUẬN

Trước yêu cầu ngày càng cao của việc bảo đảm an toàn PCCC phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH đất nước, hoạt động quản lý nhà nước về PCCC đang đứng trước sự đòi hỏi phải có sự đổi mới mạnh mẽ về tổ chức và phương thức quản lý nhằm nâng cao hiệu lực quản lý. Yêu cầu đó xuất phát từ những lý do sau: *Thứ nhất*, quản lý nhà nước về PCCC là một nhiệm vụ trong hoạt động quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về ANTT. Việc nghiên cứu cải cách thể chế, thủ tục hành chính, xây dựng mô hình tổ chức, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về PCCC của các chủ thể quản lý phải được đặt ra và thực hiện trên thực tế. *Thứ hai*, về phía chủ thể quản lý. Chính quyền, chủ tịch UBND các cấp và chủ cơ sở chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC, năng lực và hiệu lực tổ chức, quản lý còn có mặt hạn chế nên chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong hoạt động PCCC. Cảnh sát PCCC là lực lượng nòng cốt trong quản lý nhà nước về PCCC, nhưng đang gặp phải những khó khăn và bất cập lớn về tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC; về đội ngũ cán bộ; về phân cấp quản lý PCCC; về biện pháp quản lý về trang, thiết bị phương tiện PCCC và CNCH. Mô hình tổ chức Cảnh sát PCCC hiện vẫn đang là thí điểm. *Thứ ba*, về đối tượng quản lý. Sự phát triển nhanh về số lượng, tăng về quy mô và tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các cơ sở đang đặt ra yêu cầu cần phải nghiên cứu đổi mới phương thức quản lý nhà nước về PCCC cho phù hợp. Mặt khác, ý thức chấp hành pháp luật PCCC của một bộ phận cơ quan, tổ chức, đơn vị cơ sở, chủ hộ gia đình và nhân dân còn nhiều hạn chế. Một số người đứng đầu cơ quan, tổ chức chưa thấy hết trách nhiệm của mình trong PCCC; hiệu quả hoạt động của các đội PCCC cơ sở còn thấp.

Trong bối cảnh đất nước cũng như thành phố Đà Nẵng còn nhiều khó

khẩn, thách thức tác động trực tiếp đến công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn PCCC. Giám đốc Cảnh sát PCCC TP Đà Nẵng đã quán triệt và chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, Thành ủy, UBND thành phố về nhiệm vụ công tác năm 2016 và những năm tiếp theo. Để chủ động nắm chắc và dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu đề xuất Quận ủy, UBND quận chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC và CNCH; Phòng cảnh sát PCCC số 4 chủ động tham mưu Quận ủy, UBND quận ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PCCC và CNCH, xây dựng phong trào toàn dân PCCC. Chính sự vào cuộc quyết liệt của cơ quan chuyên môn, của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền các cấp công tác PCCC đã có bước chuyển rõ nét về ý thức và hành động; ý thức của người đứng đầu cơ sở được nâng lên; phong trào toàn dân tham gia PCCC phát triển sâu, rộng, tạo hiệu ứng mạnh mẽ trong toàn xã hội; Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC ngày càng được tăng cường, chất lượng một số mặt công tác PCCC được nâng lên, đảm bảo đúng quy trình, quy định; công tác trực ban, trực chiến đấu thực hiện nghiêm túc, tiếp nhận tin cháy, xuất xe đi làm nhiệm vụ, tổ chức cứu chữa nhiều vụ cháy kịp thời, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng, bảo vệ được nhiều tài sản của nhà nước và nhân dân có giá trị hàng trăm tỷ đồng; công tác CNCH tuy mới mẻ nhưng với sự quyết tâm nên đã xử lý kịp thời các sự cố tai nạn cần CNCH; công tác lập, thực tập phương án chữa cháy, công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy có nhiều đổi mới góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức cứu chữa.

Tiếp tục phối hợp các cơ quan, đơn vị đã ký Quy chế phối hợp tiếp tục triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về PCCC; đề xuất UBND quận thành lập đội dân

phòng làm công tác PCCC theo Quyết định 09/2016/ QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng và thành lập đội PCCC chuyên ngành tại các khu Công nghiệp theo đúng quy định; củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình PCCC đã xây dựng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện PCCC.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham mưu, thẩm duyệt thiết kế về PCCC, kiểm tra an toàn PCCC, thống kê, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC để có biện pháp quản lý hiệu quả; đổi mới công tác kiểm tra nghiệp vụ đối với cán bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ này.

Đổi mới và nâng cao chất lượng huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, tập huấn chuyên sâu công tác chỉ huy chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn; tổ chức hội thi nghiệp vụ chữa cháy và CNCH; triển khai xây dựng các phương án lớn huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia; phương án phòng chống tập trung đông người gây rối, gây bạo loạn, khủng bố.

Tiếp tục giao lưu và hội nhập quốc tế về PCCC để lực lượng Cảnh sát PCCC có cơ hội học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, pháp luật quốc tế; cập nhật nhiều kiến thức, công nghệ tiên tiến, hiện đại của thế giới về lĩnh vực PCCC, cứu hộ, cứu nạn; có nhiều điều kiện để lựa chọn thiết bị, phương tiện PCCC hiện đại với giá cả cạnh tranh do các tập đoàn, các công ty lớn của thế giới. Cùng với quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế lực lượng Cảnh sát PCCC có nhiều cơ hội để mở rộng quan hệ hợp tác về PCCC, tận dụng nguồn ngoại lực quan trọng để bổ sung cho nội lực nhằm đẩy nhanh quá trình xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC
2. Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 26/4/2012 của thành ủy Đà Nẵng về tăng cường lãnh đạo công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.
3. Chỉ thị số 12/ CT-UBND ngày 19/10/2010 của UBND TP. Đà Nẵng về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cấp bách trong công tác PCCC và CNCH.
4. Chỉ thị 1634/ CT-TTg ngày 31/8/2010 về “Tăng cường chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trọng tâm trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ”
5. Chỉ thị số 07 /CT-UBND ngày 17/6/2010 Về việc tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, PCCC rừng và quản lý lâm sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
6. Trần Đình Chung (2014), *Quản lý nhà nước về PCCC từ thực tiễn thành phố Đà Nẵng*, Luận văn thạc sĩ Luật hành chính, Đà Nẵng.
7. Đào Hữu Dân, Trường ĐH PCCC (2001), *Nghiên cứu chức năng quản lý Nhà Nước trong lĩnh vực PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC trước yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay*, Đề tài khoa học cấp cơ sở- Hà Nội.
8. Đào Hữu Dân - Trường Đại học PCCC (2012), *Quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy*, NXB Giao thông vận tải.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị Quốc gia.
10. Nguyễn Thị Hương Giang, *Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước đối với dịch vụ PCCC trong doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ở*

Việt Nam, Luận văn thạc sỹ kinh tế chính trị.

11. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013
12. Kế hoạch 8299/KH-UBND ngày 10/10/2012 của UBND TP. Đà Nẵng về thực hiện Chỉ thị 20-CT/TU của thành ủy Đà Nẵng.
13. Kế hoạch 3017/KH-UBND ngày 25/5/2011 về tổng kết 10 năm thi hành luật PCCC và kỷ niệm 50 năm ngày ban hành pháp lệnh PCCC;
14. Luật Phòng cháy và chữa cháy được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2001
15. Nguyễn Chấn Nam (2008), *Quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy*, Luận văn thạc sỹ quản lý hành chính công, Hà Nội.
16. Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC;
17. Nghị định số 123/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC;
18. Nghị định số 09/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;
19. Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11 của Chính phủ quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.
20. Nghị định số 55/2007/NĐ-CP ngày 06/4/2007 về kinh doanh xăng dầu.
21. Nghị định số 09/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;
22. Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

23. Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/07/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC
24. Quyết định 8118/QĐ-UBND, ngày 12/10/2007 về phê duyệt Phương án xử lý các tình huống khẩn cấp về cháy
25. Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC
26. Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Thế Từ, Kiều Hồng Mai (2004), *Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở sản xuất công nghiệp ở nước ta hiện nay*, Hà Nội.
27. Thông tư liên tịch số 41/2006/TTLT-TC-CA về hướng dẫn một số điều về Nghị định số 130/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.
28. Trường Đại học phòng cháy, chữa cháy (2012), *Giáo trình quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy*, Hà Nội.
29. *Từ điển Bách khoa Công an nhân dân Việt Nam* (2005), Hà Nội.
30. UBND quận Liên Chiểu, *Báo cáo 5 năm phát triển kinh tế - xã hội (2011-2015)*; *Quận ủy Liên Chiểu, Báo cáo 04 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 17-CT/QU của Quận ủy Liên Chiểu*.
31. UBND TP Đà Nẵng, *Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy (2001 - 2011)*.